

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

-----***-----

NGUYỄN THỊ THUỶ DƯƠNG

QUẢN LÝ CHI HOẠT ĐỘNG DỰ TRỮ QUỐC GIA
TẠI TỔNG CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ

HÀ NỘI - 2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

-----***-----

NGUYỄN THỊ THUỶ DƯƠNG

**QUẢN LÝ CHI HOẠT ĐỘNG DỰ TRỮ QUỐC GIA
TẠI TỔNG CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC**

**ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ
NGÀNH: 8340410**

Giảng viên hướng dẫn: PGS.TS NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

HÀ NỘI - 2024

LỜI CAM ĐOAN

Tôi tên là Nguyễn Thị Thuỳ Dương, tôi là học viên cao học khoá 31 của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Tôi xin cam đoan đề án tốt nghiệp với đề tài mang tên: “Quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước” là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong đề án do tôi tự tìm hiểu, phân tích một cách trung thực, khách quan xuất phát từ tình hình thực tế tại cơ quan Tổng cục Dự trữ Nhà nước.

Tôi đã đọc và hiểu về các hành vi vi phạm sự trung thực trong học thuật. Tôi cam kết bằng danh dự cá nhân rằng nghiên cứu này do tôi tự thực hiện và không vi phạm yêu cầu về sự trung thực trong học thuật. Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về lời cam đoan này.

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Tác giả đề án

Nguyễn Thị Thuỳ Dương

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình học tập, làm việc và thực hiện đề án tốt nghiệp, học viên đã nhận được rất nhiều sự giúp đỡ nhiệt tình và đóng góp quý báu của nhiều tập thể và cá nhân. Học viên xin phép được bày tỏ lời cảm ơn:

Trước hết, học viên xin chân thành cảm ơn PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Huyền người đã tạo mọi điều kiện, trực tiếp hướng dẫn và giúp đỡ học viên trong suốt quá trình học tập, thực hiện nghiên cứu đề tài.

Học viên xin chân thành cảm ơn Nhà trường, Quý thầy cô giáo khoa Khoa học quản lý, Quý thầy cô giáo bộ môn và Hội đồng chấm đề án tốt nghiệp đã tham gia phê bình, đánh giá, đóng góp ý kiến để học viên có cơ hội chỉnh sửa, bổ sung đề án tốt hơn.

Học viên xin chân thành cảm ơn cơ quan Tổng cục Dự trữ Nhà nước đã tạo điều kiện cho học viên trong quá trình thực hiện đề tài: thu thập số liệu, tham khảo tài liệu để có những tư liệu, dữ liệu phục vụ cho việc hoàn thiện đề án.

Xin cảm ơn gia đình, bạn bè đã động viên và giúp đỡ học viên trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề án này.

Một lần nữa, học viên xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Tác giả đề án

Nguyễn Thị Thùy Dương

MỤC LỤC

| | |
|---|-----------|
| LỜI CAM ĐOAN..... | i |
| LỜI CẢM ƠN..... | ii |
| MỤC LỤC | iii |
| DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT..... | vi |
| DANH MỤC BẢNG..... | vii |
| DANH MỤC HÌNH..... | viii |
| TÓM TẮT ĐỀ ÁN | ix |
| MỞ ĐẦU | 1 |
| 1. Tính cấp thiết của đề tài | 1 |
| 2. Mục tiêu nghiên cứu | 2 |
| 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu..... | 2 |
| 5. Quy trình nghiên cứu..... | 3 |
| 6. Phương pháp nghiên cứu | 4 |
| 7. Kết cấu đề án | 5 |
| CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ CHI HOẠT ĐỘNG DỰ TRỮ QUỐC GIA TẠI CƠ QUAN DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC TRUNG ƯƠNG..... | 6 |
| 1.1. Tổng quan về chi hoạt động dự trữ quốc gia được quản lý bởi cơ quan dự trữ nhà nước trung ương..... | 6 |
| 1.1.1. Khái niệm và phân loại chi hoạt động dự trữ quốc gia | 6 |
| 1.1.2. Đặc điểm chi hoạt động dự trữ quốc gia | 7 |
| 1.2. Quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại cơ quan dự trữ nhà nước trung ương..... | 8 |
| 1.2.1. Khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia..... | 8 |
| 1.2.2. Bộ máy quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia | 9 |
| 1.2.3. Nội dung quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia..... | 10 |
| 1.3. Yếu tố ảnh hưởng đến quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại cơ quan dự trữ nhà nước trung ương..... | 16 |
| 1.3.1. Yếu tố thuộc về cơ quan dự trữ nhà nước trung ương..... | 16 |
| 1.3.2. Yếu tố thuộc môi trường bên ngoài cơ quan dự trữ nhà nước trung ương...17 | 17 |

| | |
|---|-----------|
| CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CHI HOẠT ĐỘNG DỰ TRỮ QUỐC GIA TẠI TỔNG CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021-2023..... | 18 |
| 2.1. Tổng cục Dự trữ nhà nước và chi hoạt động dự trữ quốc gia giai đoạn 2021-2023..... | 18 |
| 2.1.1. Khái quát về Tổng cục Dự trữ nhà nước | 18 |
| 2.1.2. Chi hoạt động dự trữ quốc gia giai đoạn 2021-2023 | 20 |
| 2.2. Thực trạng quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước giai đoạn 2021-2023 | 21 |
| 2.2.1. Bộ máy quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia | 21 |
| 2.2.2. Lập dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia..... | 24 |
| 2.2.3. Tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia..... | 30 |
| 2.2.4. Kiểm soát chi hoạt động dự trữ quốc gia | 36 |
| 2.3. Đánh giá quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước giai đoạn 2021-2023 | 45 |
| 2.3.1. Đánh giá thực hiện mục tiêu quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia | 45 |
| 2.3.2. Điểm mạnh trong quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia..... | 46 |
| 2.3.3. Hạn chế trong quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia và nguyên nhân của hạn chế | 48 |
| CHƯƠNG 3: ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ CHI HOẠT ĐỘNG DỰ TRỮ QUỐC GIA TẠI TỔNG CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC ĐẾN NĂM 2030 | 51 |
| 3.1. Định hướng hoàn thiện quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước đến năm 2030..... | 51 |
| 3.1.1. Định hướng về dự trữ quốc gia của Tổng cục Dự trữ Nhà nước đến năm 2030..... | 51 |
| 3.1.2. Phương hướng hoàn thiện quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước đến năm 2030 | 52 |
| 3.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước đến năm 2030..... | 53 |
| 3.2.1. Hoàn thiện bộ máy quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia | 53 |
| 3.2.2. Hoàn thiện lập dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia | 55 |
| 3.2.3. Hoàn thiện tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia | 56 |

| | |
|---|-----------|
| 3.2.4. Hoàn thiện kiểm soát chi hoạt động dự trữ quốc gia..... | 57 |
| 3.2.5. Các giải pháp khác..... | 59 |
| 3.3. Một số kiến nghị | 59 |
| 3.3.1. Kiến nghị đối với Bộ Tài chính | 59 |
| 3.3.2. Khuyến nghị với các tổ chức Dự trữ Nhà nước tại địa phương | 60 |
| KẾT LUẬN | 61 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO..... | 62 |
| PHỤ LỤC..... | 64 |

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

| | |
|------|-----------------------|
| CBCC | : Cán bộ công chức |
| CNTT | : Công nghệ thông tin |
| DTNN | : Dự trữ Nhà nước |
| DTQG | : Dự trữ quốc gia |
| NSNN | : Ngân sách Nhà nước |

DANH MỤC BẢNG

| | |
|--|----|
| Bảng 2.1: Tình hình chi hoạt động DTQG giai đoạn 2021-2023..... | 20 |
| Bảng 2.2: Công chức quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023 | 22 |
| Bảng 2.3: Kết quả phân bổ, giao dự toán chi hoạt động DTQG cho các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục giai đoạn 2021-2023 | 25 |
| Bảng 2.4: Cơ cấu dự toán chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023 | 26 |
| Bảng 2.5: Tình hình báo cáo dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia của Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023..... | 28 |
| Bảng 2.6: Tình hình lập dự toán chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023 | 28 |
| Bảng 2.7: Chi tiết chi hoạt động DTQG của Tổng cục Dự trữ Nhà nước giai đoạn 2021-2023..... | 31 |
| Bảng 2.8: Dự toán chi hoạt động DTQG điều chỉnh trong giai đoạn 2021-2023 | 35 |
| Bảng 2.9: Tổng hợp chi hoạt động DTQG chuyển nguồn năm sau giai đoạn 2021-2023 | 37 |
| Bảng 2.10: Số liệu dự toán và quyết toán chi hoạt động DTQG trong giai đoạn 2021-2023 | 39 |
| Bảng 2.11: Tổng hợp kinh phí chi hoạt động DTQG huỷ bỏ, nộp NSNN giai đoạn 2021-2023..... | 40 |
| Bảng 2.12: Số lượng các cuộc kiểm tra nội bộ chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023..... | 43 |
| Bảng 2.13: Tình hình thực hiện kế hoạch mua hàng DTQG từ năm 2021 đến năm 2023 ... | 45 |

DANH MỤC HÌNH

| | |
|--|----|
| Hình 2.1: Sơ đồ tổ chức của Tổng cục DTNN | 19 |
| Hình 2.2: Sơ đồ bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG | 21 |
| Hình 2.3: Cơ cấu dự toán các khoản chi thuộc chi hoạt động DTQG giai đoạn 2021-2023... | 27 |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

-----***-----

NGUYỄN THỊ THUỶ DƯƠNG

QUẢN LÝ CHI HOẠT ĐỘNG DỰ TRỮ QUỐC GIA
TẠI TỔNG CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC

TÓM TẮT ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ

HÀ NỘI - 2024

TÓM TẮT ĐỀ ÁN

Dự trữ quốc gia có đóng góp tích cực đối với việc phát triển toàn diện, bền vững, là quá trình tích lũy có kế hoạch các nguồn lực dự phòng của đất nước với mục đích phòng ngừa và giảm thiểu các thiệt hại do hậu quả của thiên tai, dịch bệnh; phục vụ cho các mục tiêu quốc phòng, an ninh; ổn định kinh tế, chính trị, góp phần nâng cao đời sống nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ khác được Nhà nước giao.

Quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN đã tuân thủ các quy định của Luật NSNN. Tuy nhiên, công tác quản lý chi vẫn còn những vấn đề chưa khắc phục, ảnh hưởng tới các hoạt động dự trữ nhà nước như: khối lượng công việc phải triển khai rất lớn trong điều kiện nhân sự của bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG còn ít; công tác lập dự toán còn chưa thực sự bám sát vào nhu cầu thực tế; hệ thống chính sách chi hoạt động DTQG còn thiếu sót và kiểm soát chi còn chưa hiệu quả, để dự toán lớn dẫn đến dự toán bị huỷ hoặc phải thực hiện chuyển nguồn sang năm sau thực hiện. Để phát hiện, phân tích và tìm giải pháp vấn đề này, tác giả chọn đề tài “***Quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước***” làm đề tài nghiên cứu Đề án tốt nghiệp thạc sĩ Quản lý kinh tế và chính sách.

Đề án đưa ra các khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia và làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại cơ quan dự trữ nhà nước trung ương.

Đề án đã phân tích thực trạng của quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023; xác định điểm mạnh, hạn chế của quá trình quản lý chi và nguyên nhân của những hạn chế đó. Thông qua phân tích thực trạng đề án đã đưa ra phương hướng hoàn thiện quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước đến năm 2030.

Tổng hợp các phân tích trên tác giả đã đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN đến năm 2030.

- + Hoàn thiện bộ máy quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia
- + Hoàn thiện lập dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia
- + Hoàn thiện tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia
- + Hoàn thiện kiểm soát chi hoạt động dự trữ quốc gia
- + Một số giải pháp khác

Đề án cũng đưa ra một số kiến nghị: Kiến nghị đối với Bộ Tài chính; Khuyến nghị với các tổ chức Dự trữ Nhà nước tại địa phương.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

-----***-----

NGUYỄN THỊ THUỶ DƯƠNG

QUẢN LÝ CHI HOẠT ĐỘNG DỰ TRỮ QUỐC GIA
TẠI TỔNG CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ
NGÀNH: 8340410

Giảng viên hướng dẫn: PGS.TS NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

HÀ NỘI - 2024

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, thiên tai, dịch bệnh, xung đột, lạm phát... là những thách thức không thể lường trước của một quốc gia. Việc chuẩn bị một nguồn dự trữ vững chắc là cách các quốc gia chủ động ứng phó với những rủi ro này, đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của nền kinh tế. Dự trữ quốc gia (DTQG) có đóng góp tích cực đối với việc phát triển toàn diện, bền vững, là quá trình tích lũy có kế hoạch các nguồn lực dự phòng của đất nước với mục đích phòng ngừa và giảm thiểu các thiệt hại do hậu quả của thiên tai, dịch bệnh; phục vụ cho các mục tiêu quốc phòng, an ninh; ổn định kinh tế, chính trị, góp phần nâng cao đời sống nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ khác được Nhà nước giao.

Tổng cục Dự trữ Nhà nước (DTNN) là cơ quan quản lý DTQG chuyên trách trực thuộc Bộ Tài chính, tham mưu giúp Bộ Tài chính thực hiện quản lý nhà nước về DTQG; đồng thời trực tiếp tổ chức quản lý hàng DTQG thuộc danh mục được Chính phủ giao. Để đạt được các mục tiêu đã đề ra trong chiến lược DTQG và đảm bảo hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, Tổng cục DTNN phải đảm bảo công tác quản lý chi ngân sách nhà nước (NSNN) nói chung và chi hoạt động DTQG nói riêng được hiệu quả, tiết kiệm.

Trong cơ cấu chi thường xuyên NSNN của Tổng cục DTNN, chi hoạt động DTQG luôn chiếm tỷ trọng lớn. Những năm vừa qua, công tác quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN đã từng bước được hoàn thiện theo hướng tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng kinh phí chi hoạt động DTQG. Chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN năm 2021 là 628.053 triệu đồng, đạt 88,87% so với tổng dự toán được sử dụng trong năm 2021; năm 2022 là 529.875 triệu đồng, đạt 86,21% so với tổng dự toán được sử dụng trong năm 2022 và năm 2023 là 358.944 triệu đồng, đạt 74,12% so với tổng dự toán được sử dụng trong năm 2023 (*Tổng cục Dự trữ Nhà nước, năm 2021, năm 2022 và năm 2023*).

Việc quản lý chi hoạt động DTQG đã được Tổng cục DTNN thực hiện một cách nghiêm túc, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật NSNN. Tuy nhiên, công tác quản lý chi vẫn còn những vấn đề chưa khắc phục, ảnh hưởng tới các hoạt động dự trữ nhà nước như: khối lượng công việc phải triển khai rất lớn trong điều kiện nhân sự của bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG còn ít; công tác lập dự toán còn chưa thực sự bám sát vào nhu cầu thực tế; hệ thống chính sách chi hoạt động DTQG còn thiếu sót và kiểm soát chi còn chưa hiệu quả, để dư dự toán lớn dẫn đến dự toán bị huỷ hoặc phải thực hiện chuyển nguồn sang năm sau thực hiện.

Để phát hiện, phân tích và tìm giải pháp vấn đề này, tác giả chọn đề tài “**Quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước**” làm đề tài nghiên cứu Đề án tốt nghiệp thạc sĩ Quản lý kinh tế và chính sách.

2. Mục tiêu nghiên cứu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Đánh giá thực trạng, đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Xác định được khung nghiên cứu về quản lý chi hoạt động DTQG tại cơ quan DTNN trung ương.

- Phân tích được thực trạng của quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023; xác định điểm mạnh, hạn chế của quá trình quản lý chi và nguyên nhân của những hạn chế đó.

- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN đến năm 2030.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Quản lý chi hoạt động DTQG tại cơ quan DTNN trung ương.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về nội dung: Đề án nghiên cứu theo quy trình quản lý.

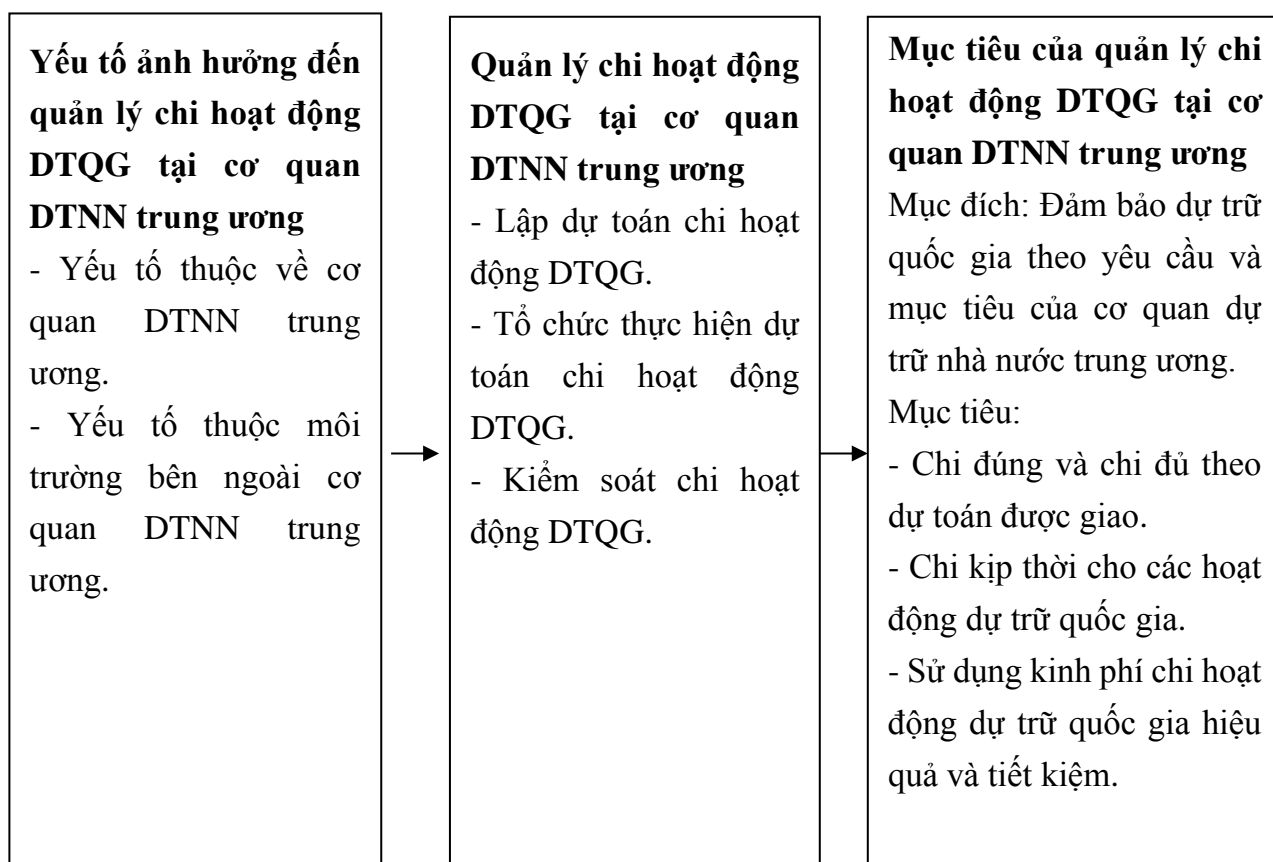
- Phạm vi về không gian: Chỉ nghiên cứu công tác quản lý tại Cơ quan Tổng cục DTNN tại Trung ương; Chi hoạt động DTQG bao gồm chi hoạt động DTQG tại Khối cơ quan trung ương (gồm 02 đơn vị trực thuộc Tổng cục DTNN là Văn phòng Tổng cục DTNN, Cục Công nghệ thông tin, thống kê và Kiểm định hàng dự trữ) và Khối cơ quan địa phương (22 Cục DTNN khu vực thuộc Tổng cục DTNN).

+ Cơ quan quản lý: Tổng cục DTNN.

+ Đối tượng quản lý: 02 đơn vị trực thuộc Tổng cục DTNN (gồm: Văn phòng Tổng cục DTNN, Cục Công nghệ thông tin, thống kê và Kiểm định hàng dự trữ) và 22 Cục DTNN khu vực thuộc Tổng cục DTNN.

- Phạm vi về thời gian: Đề án nghiên cứu giai đoạn 2021-2023. Dữ liệu sơ cấp thu thập tháng 04 năm 2024. Giải pháp đề xuất đến năm 2030.

4. Khung nghiên cứu



5. Quy trình nghiên cứu

- Bước 1: Nghiên cứu các công trình (sách, tạp chí và luận văn, luận án) để xây dựng khung nghiên cứu về Quản lý chi hoạt động DTQG tại cơ quan dự trữ nhà nước trung ương theo phương pháp nghiên cứu, tổng hợp, thu thập số liệu.

- Bước 2: Thu thập số liệu thứ cấp từ báo cáo, đánh giá của của Tổng cục. Các phương pháp chủ yếu được sử dụng là phương pháp thống kê mô tả, phân tích - tổng hợp, so sánh.

- Bước 3: Thu thập số liệu sơ cấp bằng cách phỏng vấn Lãnh đạo Tổng cục, Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng của Vụ Tài vụ - Quản trị, Vụ Kế hoạch, Vụ Thanh tra – Kiểm tra và các chuyên viên quản lý chi hoạt động DTQG có kinh nghiệm lâu năm.

- Bước 4: Đánh giá các điểm mạnh và hạn chế theo nội dung Quản lý chi của Tổng cục; Phương pháp đánh giá: theo phương pháp so sánh, tổng hợp và phân tích số liệu, đánh giá thực hiện mục tiêu trên cơ sở đối chiếu kết quả với mục tiêu.

- Bước 5: Phân tích các nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trong Quản lý chi của Tổng cục. Phương pháp phân tích dựa trên cơ sở đánh giá quá trình, các yếu tố ảnh hưởng đã được xác định ở các bước trước.

- Bước 6: Đề xuất một số giải pháp về Quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước dựa trên những điểm yếu, đồng thời đề xuất một số điều kiện thực hiện giải pháp dựa trên những nguyên nhân đã được phát hiện.

6. Phương pháp nghiên cứu

6.1. Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia

Tác giả sử dụng phương pháp lấy ý kiến chuyên gia bằng cách tham khảo ý kiến của Lãnh đạo Tổng cục, Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng của Vụ Tài vụ - Quản trị, Vụ Kế hoạch, Vụ Thanh tra – Kiểm tra và các chuyên viên có nhiều năm kinh nghiệm quản lý chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN. Qua kết quả phỏng vấn với các chuyên gia đã giúp tác giả hoàn thiện đề án cơ bản đầy đủ thông tin và nguồn thông tin sát với thực tế thực hiện cũng như nguồn thông tin lịch sử được đảm bảo chính xác.

Mục đích thu thập: Lấy ý kiến cho việc phân tích thực trạng quản lý chi hoạt động DTQG bao gồm thực trạng bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG; thực trạng lập, tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG và kiểm soát chi hoạt động DTQG.

Nội dung phỏng vấn:

- Phỏng vấn về bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN.
- Phỏng vấn về công tác lập dự toán chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN.
- Phỏng vấn về việc tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN.
- Phỏng vấn về việc kiểm soát chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN.

Câu hỏi phỏng vấn được thể hiện trong Phụ lục 01.

6.2. Phương pháp phân tích - tổng hợp

Căn cứ vào số liệu được thu thập giai đoạn từ 2021-2023, tác giả sử dụng phương pháp này để tiến hành phân tích đánh giá tình hình lập dự toán, tổ chức thực hiện dự toán và kiểm soát chi hoạt động DTQG.

6.3. Phương pháp so sánh

Tác giả tiến hành tính toán và phân tích so sánh các chỉ tiêu, bao gồm cả việc đối chiếu kết quả thực tế với kế hoạch, nghiên cứu đã làm rõ mối quan hệ giữa các yếu tố và đánh giá hiệu quả quá trình quản lý chi hoạt động DTQG. Nhờ phương pháp này, tác

giả đã nhận diện được những điểm mạnh, cũng như những vấn đề còn tồn tại trong công tác quản lý chi hoạt động DTQG. Trên cơ sở đó, tác giả đã đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN.

6.4. Phương pháp thống kê mô tả

Tác giả tiến hành phân tích, đánh giá một cách toàn diện, khách quan thực trạng trong quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN, đảm bảo phản ánh chính xác, chân thực thực trạng của đối tượng nghiên cứu. Nhờ phương pháp này, tác giả đã tổng hợp tài liệu, số liệu một cách hiệu quả, từ đó rút ra những kết luận chính xác và khách quan về vấn đề nghiên cứu.

6.5. Phương pháp nghiên cứu tài liệu

Phương pháp nghiên cứu này cho phép tác giả thu thập thông tin một cách gián tiếp thông qua các nguồn tài liệu liên quan, bao gồm sách, luật, thông tư, nghị định,...

Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu đã được công bố trong các công trình, tài liệu liên quan, đề án tiến hành kế thừa chọn lọc những nội dung phù hợp để bổ sung và hoàn thiện nội dung nghiên cứu.

7. Kết cấu đề án

Ngoài phần mở đầu và kết luận, đề án được cấu thành bởi 03 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại cơ quan dự trữ nhà nước trung ương.

Chương 2: Phân tích thực trạng quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước giai đoạn 2021-2023.

Chương 3: Định hướng và giải pháp hoàn thiện quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước đến năm 2030.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ CHI HOẠT ĐỘNG DỰ TRỮ QUỐC GIA TẠI CƠ QUAN DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC TRUNG ƯƠNG

1.1. Tổng quan về chi hoạt động dự trữ quốc gia được quản lý bởi cơ quan dự trữ nhà nước trung ương

1.1.1. Khái niệm và phân loại chi hoạt động dự trữ quốc gia

1.1.1.1. Khái niệm về hoạt động dự trữ quốc gia

Theo Quốc hội (2012), “*Hoạt động dự trữ quốc gia là việc xây dựng, thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự toán ngân sách về dự trữ quốc gia; xây dựng hệ thống cơ sở vật chất - kỹ thuật; quản lý, điều hành và sử dụng dự trữ quốc gia*”.

Theo đó, hoạt động DTQG là việc vận hành hoạt động nhập, xuất, mua, bán, bảo quản hàng dự trữ quốc gia; hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT); cải tạo sửa chữa, bảo dưỡng trong hệ thống DTNN và các hoạt động liên quan khác.

Văn phòng Tổng cục DTNN, Cục Công nghệ thông tin, thống kê và Kiểm định hàng dự trữ, 22 Văn phòng Cục DTNN khu vực và các Chi cục DTNN Văn phòng Tổng cục DTNN thực hiện chi hoạt động DTQG.

1.1.1.2. Khái niệm về chi hoạt động dự trữ quốc gia

Theo Quốc hội (2015), “*Chi thường xuyên là nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước nhằm bảo đảm hoạt động của bộ máy nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, hỗ trợ hoạt động của các tổ chức khác và thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh*”.

Các khoản chi thường xuyên từ NSNN là những khoản chi không thể trì hoãn để đảm bảo hoạt động liên tục của bộ máy nhà nước và được phân bổ theo nguyên tắc phân cấp quản lý ngân sách. Trong đó, chi hoạt động DTQG là một nội dung của chi thường xuyên NSNN.

Như vậy, có thể đưa ra khái niệm như sau: *Chi hoạt động DTQG là nhiệm vụ chi thường xuyên của NSNN bao gồm các khoản chi vận hành hoạt động DTQG như chi ứng dụng CNTT, chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ, chi bảo quản hàng dự trữ, phí nhập xuất hàng, phí xuất hàng cứu trợ, viện trợ, hỗ trợ chính sách và chi khác (không bao gồm chi mua hàng DTQG) nhằm thực hiện mục tiêu DTQG và các*

nhiệm vụ đột xuất, cấp bách khác của Nhà nước theo quy định của pháp luật về DTQG, góp phần ổn định chính trị - kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

1.1.1.3. Phân loại chi hoạt động dự trữ quốc gia

a) Phân loại chi hoạt động DTQG theo mục đích chi:

Theo cách phân loại này, chi hoạt động DTQG bao gồm:

- Chi ứng dụng CNTT: Là các khoản chi cho việc đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật thông tin cơ bản để đáp ứng cho việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị.

- Chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ: Là các khoản chi nhằm thực hiện đầu tư, cải tạo, sửa chữa và bảo dưỡng các dự án trong hệ thống DTNN.

- Chi bảo quản hàng dự trữ, phí nhập xuất hàng, phí xuất hàng cứu trợ, viện trợ, hỗ trợ chính sách (hay còn gọi là chi nghiệp vụ DTQG hoặc chi nghiệp vụ chuyên môn đặc thù).

- Chi khác.

Trong các khoản chi theo cách phân loại nêu trên, nội dung chi bảo quản hàng dự trữ, phí nhập xuất hàng, phí xuất hàng cứu trợ, viện trợ, hỗ trợ chính sách luôn có xu hướng chiếm tỷ trọng lớn và là nội dung chi chủ yếu trong chi hoạt động DTQG do đây là nguồn kinh phí bố trí để thực hiện nhiệm vụ chính trị chủ yếu của cơ quan DTNN trung ương.

b) Phân loại chi hoạt động DTQG theo cơ quan chi, bao gồm:

- Chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN;

- Chi hoạt động DTQG tại các Cục DTNN khu vực;

- Chi hoạt động DTQG tại các Chi cục DTNN.

1.1.2. Đặc điểm chi hoạt động dự trữ quốc gia

Thứ nhất, chi hoạt động DTQG chính là chi cho việc thực hiện các nghiệp vụ DTQG và được tiến hành trên cơ sở kế hoạch chi đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

Thứ hai, chi hoạt động DTQG nhằm mục tiêu thỏa mãn nhu cầu tài chính cho sự vận hành của bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG, bảo đảm cho việc thực hiện được các chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thứ ba, chi hoạt động DTQG mặc dù không trực tiếp tạo ra của cải vật chất, nhưng đóng vai trò quan trọng trong việc bình ổn thị trường, đảm bảo an sinh xã hội và hỗ trợ các chính sách phát triển kinh tế - xã hội thông qua việc xuất gạo DTQG để cứu trợ, viện trợ, hỗ trợ chính sách.

1.2. Quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại cơ quan dự trữ nhà nước trung ương

1.2.1. Khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

1.2.1.1. Khái niệm quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

Theo Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà và Đỗ Thị Hải Hà (2018), “*Quản lý là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát các nguồn lực và hoạt động của hệ thống xã hội nhằm đạt được mục đích của hệ thống với hiệu lực và hiệu quả cao một cách bền vững trong điều kiện môi trường luôn biến động*”.

Như vậy có thể hiểu rằng: *Quản lý chi hoạt động DTQG là quá trình lập dự toán chi hoạt động DTQG, tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG và kiểm soát chi hoạt động DTQG nhằm hoàn thành các nhiệm vụ được giao với hiệu lực và hiệu quả cao một cách bền vững trong điều kiện môi trường luôn biến động*.

Chủ thể quản lý chi hoạt động DTQG là cơ quan dự trữ nhà nước trung ương. Chủ thể trực tiếp quản lý chi hoạt động DTQG là bộ phận Tài vụ của cơ quan DTNN trung ương. Đối tượng của quản lý chi hoạt động DTQG là các khoản chi hoạt động DTQG nằm trong khuôn khổ dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao.

1.2.1.2. Mục tiêu quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

a) Mục đích

Đảm bảo DTQG theo yêu cầu và mục tiêu của cơ quan DTNN trung ương.

b) Mục tiêu cụ thể

Quản lý tốt công tác hướng dẫn lập dự toán, chấp hành dự toán, quyết toán và kiểm soát chi hoạt động DTQG được thể hiện qua các mục tiêu cụ thể sau:

- Chi đúng và chi đủ theo dự toán chi hoạt động DTQG được giao.
- Chi kịp thời cho các hoạt động DTQG.
- Sử dụng kinh phí chi hoạt động DTQG hiệu quả, tiết kiệm.

1.2.1.3. Nguyên tắc quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

Quản lý chi hoạt động DTQG đóng vai trò vô cùng quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động của Nhà nước, góp phần bảo vệ an ninh, quốc phòng, an

sinh xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy, để đảm bảo công tác quản lý chi hoạt động DTQG được tối ưu, Tổng cục DTNN phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

Một là, nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định, chính sách, tiêu chuẩn và chế độ định mức chi tiêu.

Quản lý chi hoạt động DTQG phải tuân theo một chế độ quản lý chung của Nhà nước, cũng như một quy trình chung từ việc lập, chấp hành, quyết toán, kiểm tra và xử lý các vấn đề vướng mắc xảy ra trong quá trình triển khai thực hiện. Nguyên tắc này sẽ đảm bảo tính bình đẳng, công bằng, có hiệu quả, cũng như hạn chế những tiêu cực, rui ro, đặc biệt là những rui ro có tính chủ quan khi quyết định các khoản chi tiêu.

Hai là, nguyên tắc tuân thủ theo dự toán được phê duyệt.

Chi hoạt động DTQG trong phạm vi dự toán được giao, đúng loại, khoản, mục lục NSNN.

Ba là, nguyên tắc hiệu quả, tiết kiệm.

Nhu cầu chi tiêu cho hoạt động DTQG ngày càng tăng cao, trong khi đó nguồn lực tài chính lại có hạn. Theo đó, cần lập ngân sách khoa học, phân bổ ngân sách hợp lý và sử dụng ngân sách hiệu quả, tiết kiệm nhằm mục tiêu với chi phí thấp nhất nhưng vẫn đạt hiệu quả cao nhất.

Bốn là, nguyên tắc công khai, minh bạch.

Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý chi hoạt động DTQG không chỉ giúp nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giám sát, từ đó ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật và tạo niềm tin cho cán bộ công chức (CBCC) và người dân đối với công tác quản lý chi hoạt động DTQG.

1.2.2. Bộ máy quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

a) Cơ cấu bộ máy quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

Lãnh đạo cơ quan DTNN trung ương là người đứng đầu cơ quan, có thẩm quyền quyết định các vấn đề liên quan đến chi hoạt động DTQG và chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan quản lý cấp trên về các quyết định của mình trong quá trình quản lý chi hoạt động DTQG.

Bộ phận Tài vụ tham mưu cho Lãnh đạo cơ quan DTNN trung ương về chi hoạt động DTQG và chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo về kết quả thực hiện chi hoạt động DTQG; chịu trách nhiệm đầu mối, trực tiếp thực hiện việc lập dự toán, quản lý việc tổ chức thực hiện và quyết toán các khoản chi hoạt động DTQG.

Các bộ phận khác có liên quan phối hợp với bộ phận Tài vụ hướng dẫn thực hiện kế hoạch và dự toán chi hoạt động DTQG hàng năm; đồng thời thực hiện kiểm soát chi hoạt động DTQG tại các đơn vị chịu trách nhiệm chi hoạt động DTQG.

b) Nhân lực quản lý chi hoạt động DTQG

Nhân lực quản lý là một nhân tố quan trọng trong quá trình quản lý chi hoạt động DTQG. Để quá trình này đạt hiệu quả cao, nhân lực quản lý cần đáp ứng những yêu cầu sau:

Một là, có hiểu biết chung về pháp luật của Nhà nước nói chung và pháp luật về DTQG nói riêng;

Hai là, được trang bị các kiến thức, kỹ năng về tài chính – kế toán để thực hiện các hoạt động quản lý chi hoạt động DTQG như lập dự toán, tổ chức thực hiện dự toán, quyết toán và kiểm tra, thanh tra chi hoạt động DTQG;

Ba là, có phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp và tố chất của nhà quản lý như có năng lực dự báo, tư duy chiến lược, định hướng phát triển và tổng kết thực tiễn.

1.2.3. Nội dung quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

Chi hoạt động DTQG được thực hiện theo một quy trình thống nhất gồm ba giai đoạn: Lập dự toán chi hoạt động DTQG; tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG và kiểm soát chi hoạt động DTQG.

Do vậy, nội dung quản lý chi hoạt động DTQG tại cơ quan DTNN trung ương bao gồm quản lý những khâu công việc sau: Lập dự toán chi hoạt động DTQG; tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG và kiểm soát chi hoạt động DTQG.

1.2.3.1. Lập dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia

a) Dự toán chi hoạt động DTQG

Dự toán chi hoạt động DTQG là kế hoạch sử dụng ngân sách về hoạt động DTQG được xây dựng hàng năm và ba năm căn cứ vào thực tiễn, việc sử dụng ngân sách năm trước, dự báo trong năm nay và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Các loại hình dự toán chi hoạt động DTQG theo thời gian gồm: Dự toán chi 03 năm và dự toán chi hàng năm. Dự toán chi 03 năm là một kế hoạch tài chính - ngân sách trung hạn được lập hàng năm nhưng có tầm nhìn 3 năm, nhằm mục đích định hướng cho việc lập dự toán ngân sách hàng năm, xác định thứ tự ưu tiên phân bổ nguồn lực. Kế hoạch này được lập căn cứ vào tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội, nhu cầu cứu trợ, viện trợ, Chiến lược phát triển DTQG, mục tiêu DTQG, khả năng cân đối NSNN và kết quả thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG trong 03 năm trở về trước so với năm hiện hành.

Dự toán chi hoạt động DTQG thuộc dự toán chi thường xuyên không thực hiện tự chủ.

b) Quy trình lập dự toán chi hoạt động DTQG

Quy trình lập dự toán chi hoạt động DTQG của cơ quan DTNN trung ương (trong đề án này, tác giả chỉ giới hạn trong lập dự toán chi hàng năm): từ đơn vị dự toán cấp dưới lên đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp. Cụ thể:

- Các đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp chi hoạt động DTQG lập dự toán và gửi bộ phận Tài vụ của cơ quan DTNN trung ương theo đúng thời hạn quy định.

Hồ sơ dự toán chi hoạt động DTQG của các đơn vị phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về tính chính xác, hợp pháp và đầy đủ.

- Bộ phận Tài vụ có trách nhiệm thẩm định, tổng hợp dự toán chi hoạt động DTQG do các đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp chi gửi lên và báo cáo đơn vị có thẩm quyền phê duyệt. Quá trình thẩm định này nhằm đảm bảo nguồn thu và nhiệm vụ chi được thể hiện đầy đủ và chính xác trong dự toán các đơn vị cấp dưới lập lên trong năm kế hoạch.

Khi thẩm định dự toán ngân sách chi hoạt động DTQG của các đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp chi, bộ phận Tài vụ có thể yêu cầu: Đơn vị chịu trách nhiệm chi bổ sung thông tin hoặc thuyết minh thêm nếu báo cáo lập dự toán chưa đầy đủ, rõ ràng; Lập lại dự toán nếu chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về tính chính xác, hợp lý và tuân thủ quy định.

- Sau khi được đơn vị cấp có thẩm quyền phê duyệt, bộ phận Tài vụ - cơ quan DTNN trung ương có trách nhiệm phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị trực tiếp sử dụng dự toán chi hoạt động DTQG đảm bảo đúng nội dung, tổng mức được giao.

1.2.3.2. Tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia

Đây là khâu thứ hai, sau khâu lập dự toán trong quy trình quản lý chi hoạt động DTQG và cũng là khâu rất quan trọng nhằm mục tiêu chính là đảm bảo sử dụng dự toán một cách hợp lý và hiệu quả, tiết kiệm.

a) Hướng dẫn thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG

Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch về DTQG và dự toán NSNN về DTQG, bộ phận Kế hoạch sẽ thực hiện hướng dẫn việc tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG bằng văn bản gửi các đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp chi hoạt động DTQG.

b) Điều hành và chấp hành dự toán chi hoạt động DTQG

** Điều hành dự toán chi hoạt động DTQG*

Việc chỉ đạo, triển khai thực hiện và quyết toán chi hoạt động DTQG của đơn vị dự toán các cấp phải tuân theo quyết định phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán được cấp thẩm quyền phê duyệt hàng năm. Việc tuân thủ nghiêm ngặt dự toán đã được phê duyệt là điều kiện bắt buộc để được phê duyệt quyết toán. Điều này nhằm đảm bảo tính tuân thủ và kỷ luật trong việc sử dụng dự toán chi hoạt động DTQG.

Các đơn vị dự toán các cấp đều phải có trách nhiệm tuân thủ nghiêm chỉnh quy định về việc lập báo cáo tình hình thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG định kỳ.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, để các đơn vị thống nhất triển khai thực hiện, cơ quan DTNN trung ương (bộ phận Tài vụ) sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể và có văn bản đôn đốc các đơn vị thực hiện giải ngân dự toán trong trường hợp cần thiết.

** Chấp hành dự toán chi hoạt động DTQG*

Thủ trưởng các đơn vị trực tiếp chi hoạt động DTQG phải chủ động rà soát các nhiệm vụ, chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phân tích và đánh giá mức độ cấp thiết và quan trọng của từng nhiệm vụ để sắp xếp thứ tự ưu tiên phù hợp, xây dựng tiến độ cụ thể về tổ chức thực hiện nhiệm vụ chi hoạt động DTQG.

Thủ trưởng các đơn vị trực tiếp chi hoạt động DTQG phải chịu trách nhiệm về việc chỉ đạo, tổ chức triển khai kế hoạch và dự toán chi hoạt động DTQG. Việc này cần tuân thủ theo nội dung dự toán được phê duyệt, cũng như các quy định của Nhà nước, Bộ Tài chính và các đơn vị dự toán cấp trên hiện hành. Đồng thời, cần đảm bảo chi ngân sách theo đúng chế độ, chính sách và áp dụng đúng tiêu chuẩn, định mức chi cho từng nội dung chi để sử dụng ngân sách hiệu quả, tiết kiệm.

c) Điều chỉnh và thực hiện điều chỉnh dự toán chi hoạt động DTQG

Nếu Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp chi hoạt động DTQG hoặc cơ quan DTNN trung ương nhận thấy việc thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG của đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý gặp vấn đề như chậm tiến độ, không đạt mục tiêu hoặc dư thừa kinh phí trong quá trình triển khai nhiệm vụ, thì phải đề xuất điều chỉnh tổng mức dự toán của nhiệm vụ. Mục đích của việc điều chỉnh này là nhằm đảm bảo việc sử dụng kinh phí chi hoạt động DTQG hiệu quả, đúng tiến độ giải ngân cam kết, đạt mục tiêu và tuân thủ chế độ quy định.

Thủ trưởng các đơn vị có thẩm quyền điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị trực thuộc, tuy nhiên việc điều chỉnh không được vượt quá tổng mức dự toán và không làm

thay đổi mục tiêu, yêu cầu và nội dung nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cơ quan DTNN trung ương (bộ phận Tài vụ) tổng hợp phương án điều chỉnh dự toán của các đơn vị cấp dưới và báo cáo đơn vị cấp trên thẩm định, phê duyệt.

Cơ quan DTNN trung ương thực hiện công khai dự toán chi hoạt động DTQG và công khai tình hình thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG theo đúng quy định bằng các hình thức như: Niêm yết tại đơn vị, công khai bằng văn bản và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan DTNN trung ương.

1.2.3.3. Kiểm soát chi hoạt động dự trữ quốc gia

Kiểm soát chi hoạt động DTQG bao gồm công tác quyết toán chi hoạt động DTQG và kiểm tra, thanh tra chi hoạt động DTQG.

a) Công tác quyết toán chi hoạt động DTQG

Quyết toán chi hoạt động DTQG là việc thực hiện kiểm tra, tổng kết quá trình thực hiện dự toán; từ đó đưa ra đánh giá hiệu quả quản lý chi NSNN trong một năm tài chính. Đồng thời, chỉ ra những điểm yếu, thiếu sót và rút kinh nghiệm trong công tác quản lý để công tác quản lý chi NSNN trong những năm kế tiếp ngày càng hiệu quả.

* *Chủ thể quyết toán chi hoạt động DTQG* là cơ quan DTNN trung ương (Bộ phận Tài vụ).

* *Đối tượng quyết toán* là tình hình thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG của các đơn vị chịu trách nhiệm chi hoạt động DTQG.

** Quy trình quyết toán chi hoạt động DTQG*

Cuối năm ngân sách, cơ quan DTNN trung ương có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị trực tiếp sử dụng dự toán chi hoạt động DTQG về việc khoá sổ kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán chi hoạt động DTQG năm.

Về xử lý số dư dự toán, kinh phí cuối năm

Cuối năm, các đơn vị sử dụng dự toán chi hoạt động DTQG cần thực hiện chuyển số dư dự toán, số dư tạm ứng và tài khoản tiền gửi theo quy định của Nhà nước hiện hành. Đồng thời gửi báo cáo về cơ quan DTNN trung ương (bộ phận Tài vụ) để tổng hợp, báo cáo đơn vị có thẩm quyền phê duyệt trong thời hạn quy định.

Thủ trưởng đơn vị sử dụng kinh phí chi hoạt động DTQG sẽ phải chịu trách nhiệm nếu không thực hiện thủ tục đề nghị chuyển số dư dự toán sang năm sau, dẫn đến việc hủy bỏ kinh phí chưa sử dụng.

Về báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán chi hoạt động DTQG năm

- Bộ phận Tài vụ xây dựng kế hoạch xét duyệt quyết toán chi hoạt động DTQG và thông báo kế hoạch cho các đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp chi hoạt động DTQG để đơn vị chuẩn bị hồ sơ, tài liệu có liên quan.

- Bộ phận Tài vụ có nhiệm vụ kiểm tra, xét duyệt, thẩm tra, thông báo xét duyệt quyết toán cho các đơn vị trực tiếp sử dụng chi hoạt động DTQG và tổng hợp báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán toàn hệ thống gửi cấp có thẩm quyền thẩm định theo thời hạn quy định.

Trong quá trình kiểm tra, xét duyệt quyết toán, nếu phát hiện sai sót, bộ phận Tài vụ được yêu cầu đơn vị điều chỉnh, bổ sung hoặc lập lại báo cáo, đồng thời yêu cầu hoàn trả khoản thu sai và xuất toán, thu hồi khoản chi sai để đảm bảo tính chính xác, hợp pháp của báo cáo và bảo đảm sử dụng đúng mục đích ngân sách nhà nước.

b) Kiểm tra, thanh tra chi hoạt động DTQG

Kiểm tra, thanh tra chi hoạt động DTQG nhằm đảm bảo việc chấp hành pháp luật về chi hoạt động DTQG theo quy định của pháp luật. Kiểm tra, thanh tra chi hoạt động DTQG có thể thực hiện độc lập theo kiểm tra, thanh tra chuyên đề hoặc kết hợp, lồng ghép các nội dung kiểm tra, thanh tra khác liên quan đến hoạt động DTQG.

* *Chủ thể thanh tra, kiểm tra chi hoạt động DTQG*: Tại cơ quan DTNN trung ương, bộ phận Thanh tra – Kiểm tra thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về DTQG, trong đó có thanh tra chi hoạt động DTQG và kiểm tra nội bộ về chi hoạt động DTQG; bộ phận Tài vụ thực hiện chức năng kiểm tra thường xuyên về chi hoạt động DTQG.

* *Đối tượng thanh tra, kiểm tra chi hoạt động DTQG* là việc chấp hành chi hoạt động DTQG và điều hành, quản lý chi hoạt động DTQG các đơn vị trực tiếp sử dụng dự toán.

** Nội dung thanh tra, kiểm tra*

Bộ phận Thanh tra – Kiểm tra thực hiện kiểm tra, thanh tra tập trung vào các nội dung như lập, phê duyệt, giao dự toán chi hoạt động DTQG và thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG của các đơn vị. Cụ thể, kiểm tra, thanh tra việc hướng dẫn lập dự toán, cơ sở tính toán, lập dự toán, tổng hợp dự toán các đơn vị trực thuộc của đơn vị được kiểm tra, thanh tra; việc phê duyệt danh mục dự toán, giao dự toán của đơn

vị cấp trên, giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc và việc thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG.

** Quy trình kiểm tra, thanh tra chi hoạt động DTQG*

Quy trình kiểm tra, thanh tra chi hoạt động DTQG được Tổng cục DTNN quy định cụ thể. Theo đó, quy trình kiểm tra, thanh tra chi hoạt động DTQG được thực hiện gồm 03 bước:

Bước 1: Chuẩn bị kiểm tra, thanh tra

Bộ phận Thanh tra – Kiểm tra lập đề cương thu thập thông tin từ các nguồn khác nhau để lập báo cáo khảo sát về chi hoạt động DTQG từ cơ quan, đơn vị được thanh tra, kiểm tra cung cấp để lập kế hoạch trình Lãnh đạo phê duyệt. Căn cứ kế hoạch đã được phê duyệt, lãnh đạo cơ quan DTNN trung ương ban hành quyết định kiểm tra, thanh tra, thành lập đoàn và thông báo cho đối tượng được kiểm tra, thanh tra và các đơn vị có liên quan.

Bước 2: Tiến hành kiểm tra, thanh tra

Đoàn kiểm tra, thanh tra công bố quyết định kiểm tra, thanh tra đối với đối tượng được kiểm tra, thanh tra và các đơn vị có liên quan và yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan và báo cáo theo những nội dung yêu cầu của của Trưởng đoàn Đoàn kiểm tra, thanh tra.

Đoàn kiểm tra, thanh tra tiến hành kiểm tra, thanh tra theo nội dung của quyết định kiểm tra, thanh tra. Thành viên đoàn thực hiện kiểm tra, thanh tra theo phân công của trưởng đoàn và báo cáo theo quy định.

Bước 3: Kết thúc kiểm tra, thanh tra

Kết thúc kiểm tra, thanh tra, Trưởng đoàn ký biên bản với đối tượng được kiểm tra, thanh tra; báo cáo kết quả kiểm tra, thanh tra với người ra quyết định.

Người ra quyết định kiểm tra, thanh tra ban hành kết luận kiểm tra, thanh tra, gửi cho đối tượng kiểm tra, thanh tra và thực hiện công khai theo quy định.

Có thể thấy rằng, kiểm tra, thanh tra chi hoạt động DTQG giúp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vi phạm, hoàn thiện cơ chế, chính sách, bảo đảm sử dụng kinh phí chi hoạt động DTQG hiệu quả, đúng mục đích, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

1.3. Yếu tố ảnh hưởng đến quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại cơ quan dự trữ nhà nước trung ương

1.3.1. Yếu tố thuộc về cơ quan dự trữ nhà nước trung ương

Thứ nhất, định hướng về DTQG của cơ quan DTNN trung ương.

Việc định hướng về DTQG đóng vai trò quan trọng trong công tác quản lý chi hoạt động DTQG. Định hướng về DTQG sẽ giúp cơ quan DTNN trung ương xác định được rõ ràng mục tiêu DTQG trong những năm tiếp theo. Từ đó có phương hướng hoàn thiện công tác quản lý, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm và phát huy được các ưu điểm để giúp quá trình quản lý chi hoạt động DTQG ngày càng hiệu quả.

Thứ hai, nhân tố nguồn nhân lực.

Chủ thể thực hiện quản lý chi hoạt động DTQG là con người. Nếu người quản lý nhìn nhận, nắm bắt vấn đề tốt sẽ giúp nâng cao chất lượng những quy định, văn bản được ban hành để chỉ đạo, điều hành trong hệ thống ngành dự trữ. Chất lượng các văn bản chỉ đạo, điều hành trực tiếp quyết định đến sự đồng bộ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động DTQG, tránh tình trạng chồng chéo, thiếu sót hoặc sai lệch so với quy định pháp luật. Những hạn chế trong năng lực quản lý của các nhà quản lý có thể dẫn đến việc hoạt động dự trữ bị trì trệ, gây thất thoát NSNN. Mục tiêu của công tác quản lý chi hoạt động DTQG chỉ có thể đạt được khi đội ngũ cán bộ quản lý có đủ năng lực, phẩm chất để đưa ra những quyết định chính xác, phù hợp với tình hình thực tế.

Thứ ba, cơ sở vật chất – kỹ thuật tại cơ quan DTNN trung ương.

Công tác quản lý chi hoạt động DTQG tại cơ quan DTNN trung ương không những đòi hỏi nguồn nhân lực có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ mà còn cần phải có hệ thống cơ sở vật chất – kỹ thuật đầy đủ, hiện đại giúp cho những người quản lý xử lý công việc hiệu quả hơn, chuyên nghiệp hơn, nhanh hơn và tránh được nhiều sai sót so với làm thủ công.

Thứ tư, ứng dụng CNTT

Việc ứng dụng CNTT sẽ mang lại những thay đổi sâu sắc trong quản lý chi hoạt động DTQG. Nó giúp nâng cao hiệu quả trong công tác kiểm tra, kiểm soát số liệu một cách hiệu quả và tiết kiệm nguồn lực, thời gian. Do vậy, việc hiện đại hoá hệ thống ứng dụng CNTT trong cơ quan DTNN trung ương là rất cần thiết.

1.3.2. Yếu tố thuộc môi trường bên ngoài cơ quan dự trữ nhà nước trung ương

Thứ nhất, năng lực bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG của các cơ quan DTNN địa phương.

Năng lực bộ máy của các cơ quan DTNN địa phương có vai trò quan trọng trong công tác quản lý chi hoạt động DTQG tại cơ quan DTNN trung ương. Những người trong bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG của các cơ quan DTNN địa phương trực tiếp phân tích, đánh giá, lập dự toán chi hoạt động DTQG báo cáo cơ quan DTNN trung ương phê duyệt. Vì vậy, CBCC trong bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG tại địa phương cũng phải được đào tạo, có trình độ chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, không lợi dụng quyền hạn, trách nhiệm được giao để vụ lợi và có thái độ hách dịch, sách nhiễu.

Thứ hai, hệ thống các văn bản, chính sách pháp luật liên quan đến chi hoạt động DTQG.

Nhân tố này tác động trực tiếp đến hiệu quả quản lý chi hoạt động DTQG tại cơ quan DTNN trung ương. Quá trình quản lý chi hoạt động DTQG phải được thực hiện theo quy định của hệ thống pháp luật, chính sách có liên quan. Đây là cơ sở pháp lý để cơ quan DTNN ban hành các định mức chi, lập, chấp hành và kiểm soát chi hoạt động DTQG.

Thứ ba, yếu tố môi trường tự nhiên - xã hội.

Yếu tố môi trường tự nhiên - xã hội của các địa phương có ảnh hưởng không nhỏ đến việc quản lý chi hoạt động DTQG của cơ quan DTNN trung ương. Cơ quan DTNN trung ương phải có sự phân bổ hợp lý chi phí xuất hàng DTQG để cứu trợ, hỗ trợ sao cho phù hợp giữa các cơ quan DTNN khu vực. Ví dụ như cơ quan DTNN khu vực nằm ở địa phương hoặc lân cận với địa phương thường xuyên xảy ra thiên tai, dịch bệnh thì cần được phân bổ chi phí xuất hàng DTQG để cứu trợ, viện trợ lớn hơn. Từ đó, công tác xuất hàng DTQG cứu trợ, hỗ trợ giúp người dân các địa phương phòng ngừa, khắc phục hậu quả do thiên tai và hỗ trợ học sinh các tỉnh có hoàn cảnh khó khăn được kịp thời, thuận tiện.

CHƯƠNG 2

PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CHI HOẠT ĐỘNG DỰ TRỮ QUỐC GIA TẠI TỔNG CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021-2023

2.1. Tổng cục Dự trữ nhà nước và chi hoạt động dự trữ quốc gia giai đoạn 2021-2023

2.1.1. Khái quát về Tổng cục Dự trữ nhà nước

2.1.1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Cách đây 68 năm, vào ngày 07/8/1956, một dấu mốc quan trọng trong lịch sử quản lý DTQG đã được thiết lập khi Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Cục Quản lý Dự trữ Vật tư Nhà nước - tiền thân của Tổng cục DTNN hiện nay.

Ngày 08/9/1988, Hội đồng Bộ trưởng chính thức đổi tên Cục Quản lý dự trữ vật tư Nhà nước thành Cục Dự trữ quốc gia.

Ngày 24/8/2000, trong quá trình cải cách nền hành chính nhà nước, nhằm tăng cường hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn lực DTQG, Chính phủ đã chính thức chuyển Cục Dự trữ quốc gia về trực thuộc Bộ Tài chính.

Ngày 27/11/2008, Cục Dự trữ quốc gia đã được đổi tên và nâng cấp thành Tổng cục Dự trữ Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính.

2.1.1.2. Vị trí, chức năng của Tổng cục Dự trữ nhà nước

Tổng cục DTNN là cơ quan quản lý DTQG chuyên trách trực thuộc Bộ Tài chính, tham mưu giúp Bộ Tài chính thực hiện quản lý nhà nước về DTQG; đồng thời trực tiếp tổ chức quản lý hàng DTQG thuộc danh mục được Chính phủ giao.

2.1.1.3. Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức của Tổng cục DTNN gồm:

** Cơ quan Tổng cục DTNN tại Trung ương:*

- Ban Lãnh đạo Tổng cục gồm có: Tổng cục trưởng và 03 Phó Tổng cục trưởng;

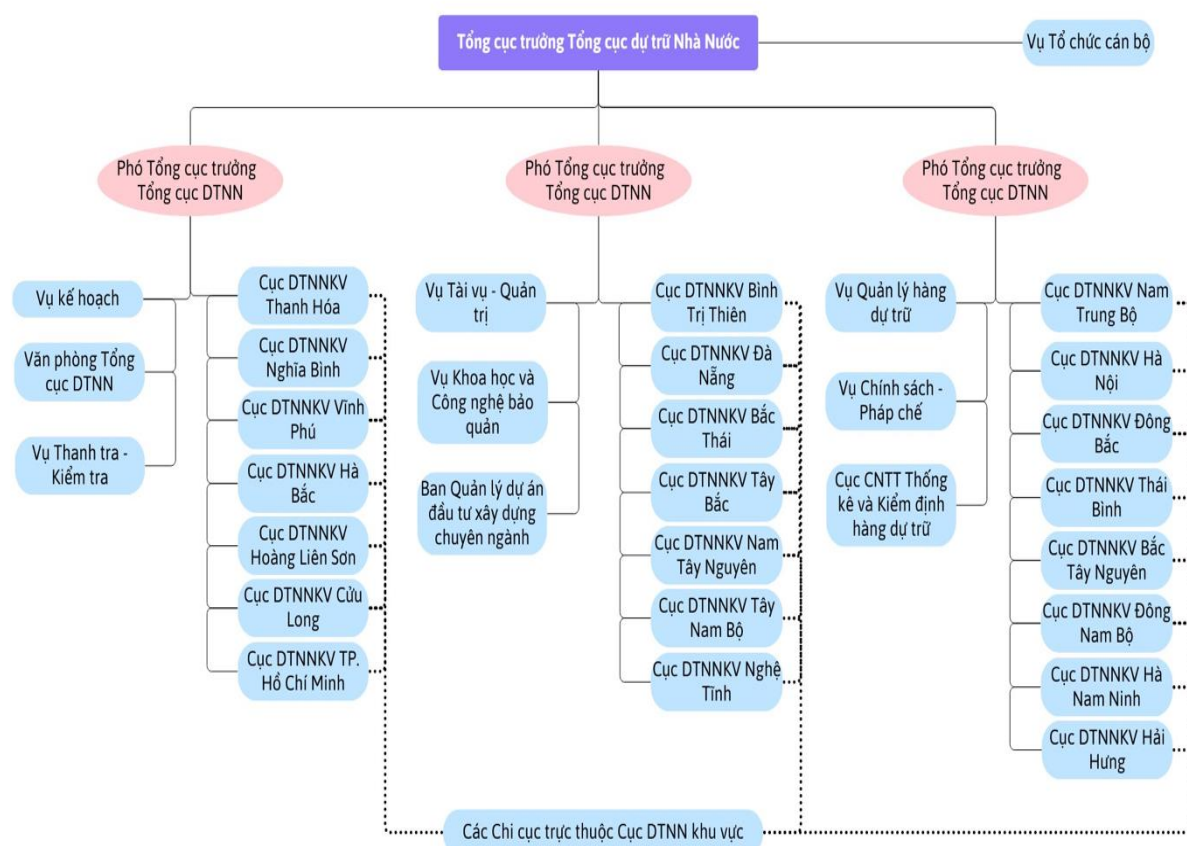
Tổng cục trưởng là người đại diện cao nhất của Tổng cục DTNN, chịu trách nhiệm toàn diện trước Bộ trưởng Bộ Tài chính và pháp luật về mọi hoạt động của Tổng cục.

Các Phó Tổng cục trưởng sẽ chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và pháp luật về hiệu quả công việc và sự tuân thủ quy định trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Có 10 tổ chức hành chính (Vụ Kế hoạch; Vụ Quản lý hàng dự trữ; Vụ Tài vụ - Quản trị; Vụ Chính sách và Pháp chế; Văn phòng Tổng cục DTNN; Vụ Khoa học và Công nghệ bảo quản; Vụ Thanh tra – Kiểm tra; Vụ Tổ chức cán bộ; Cục Công nghệ thông tin, thống kê và Kiểm định hàng dự trữ; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành): mỗi đơn vị đảm nhiệm một chức năng cụ thể để hỗ trợ Tổng cục trưởng trong việc điều hành.

* Các Cục DTNN khu vực và Chi cục DTNN gồm:

- 22 Cục DTNN khu vực thuộc Tổng cục.
- 96 Chi cục DTNN trực thuộc Cục DTNN khu vực.



Hình 2.1: Sơ đồ tổ chức của Tổng cục DTNN

Nguồn: Tổng cục DTNN

2.1.2. Chi hoạt động dự trữ quốc gia giai đoạn 2021-2023

Tình hình chi hoạt động DTQG giai đoạn 2021-2023 được thể hiện trong bảng dưới đây:

Bảng 2.1: Tình hình chi hoạt động DTQG giai đoạn 2021-2023

| STT | Nội dung | Đơn vị tính | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 |
|-----|--|-------------|-----------|-----------|-----------|
| 1 | Chi hoạt động DTQG | Triệu đồng | 628.053 | 529.875 | 358.944 |
| 2 | Chi thường xuyên NSNN | Triệu đồng | 2.071.798 | 1.922.498 | 1.751.454 |
| 3 | Chi hoạt động DTQG/Chi thường xuyên NSNN | % | 30,31 | 27,56 | 20,49 |

Nguồn: Tổng cục DTNN

Ghi chú: Riêng số liệu năm 2023 là số tổng hợp kinh phí các đơn vị đã sử dụng trong năm 2023 (số đã đối chiếu với kho bạc) do chưa hết thời gian xét duyệt, tổng hợp quyết toán NSNN năm 2023.

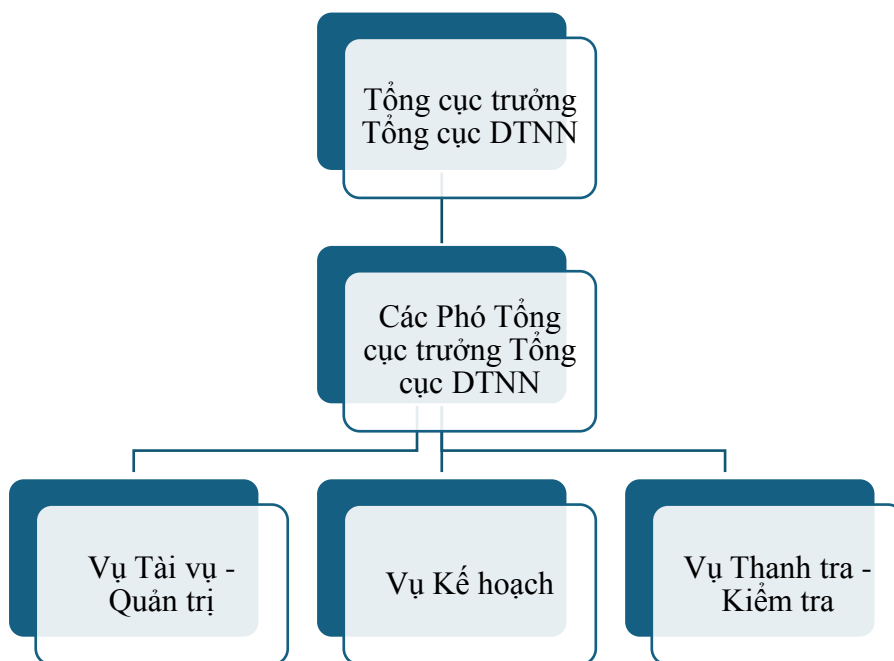
Qua bảng 2.1, nhìn chung tổng chi hoạt động DTQG (số thực hiện) chiếm chưa tới nửa tổng chi thường xuyên NSNN, cụ thể: tổng chi hoạt động DTQG năm 2021 là 628.053 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 30,31% tổng chi thường xuyên NSNN; tương tự tổng chi hoạt động DTQG năm 2022 là 529.875 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 27,56% tổng chi thường xuyên NSNN và năm 2023, tổng chi hoạt động DTQG là 358.944 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 20,49% tổng chi thường xuyên NSNN.

Từ năm 2021-2023, chi hoạt động DTQG và tổng chi thường xuyên NSNN giảm dần. Có thể thấy rằng, năm 2021, ngân sách chi hoạt động DTQG là lớn nhất. Nguyên nhân do đây là năm đầy biến động, dịch bệnh COVID-19 gây ảnh hưởng nặng nề đến toàn bộ đời sống, kinh tế, chính trị của cả nước và cũng là một năm Tổng cục DTNN triển khai xuất cấp với số lượng gạo DTQG lớn nhất trong các năm gần đây để hỗ trợ người dân ổn định cuộc sống, khắc phục hậu quả do dịch bệnh, thiên tai gây ra. Cụ thể, năm 2021, Tổng cục DTNN đã xuất cấp hơn 253 nghìn tấn gạo DTQG để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ, gần gấp đôi số lượng gạo DTQG xuất cấp để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ trong năm 2022 và năm 2023.

2.2. Thực trạng quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước giai đoạn 2021-2023

2.2.1. Bộ máy quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

Như kết quả phỏng vấn tại Hộp 2.1 đã cho thấy bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG được phân cấp rõ ràng, đảm bảo công tác quản lý được hiệu quả. Các chuyên viên tại các Vụ được phân công trách nhiệm rõ ràng, mỗi chuyên viên sẽ chuyên quản một số Cục DTNN khu vực đảm bảo công bằng, phù hợp.



Hình 2.2: Sơ đồ bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG

Nguồn: Tổng cục DTNN

Hình 2.2 cho thấy:

Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN có thẩm quyền quyết định các vấn đề liên quan đến chi hoạt động DTQG và phải chịu trách nhiệm trực tiếp trước pháp luật, trước cơ quan quản lý cấp trên (Bộ Tài chính) về quyết định của mình trong quá trình quản lý chi hoạt động DTQG.

Các Phó Tổng cục trưởng phụ trách từng Vụ, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng cục trưởng thực hiện chỉ đạo các Vụ trong việc lập dự toán, quản lý việc tổ chức thực hiện và kiểm soát các khoản chi hoạt động DTQG.

Vụ Tài vụ - Quản trị thực hiện chức năng tham mưu cho Lãnh đạo Tổng cục về chi hoạt động DTQG nói riêng và hoạt động tài chính nói chung, đề xuất các phương án sử dụng các khoản chi của cơ quan Tổng cục DTNN được hiệu quả, tiết kiệm nhất.

Trong đó, Vụ Tài vụ - Quản trị thực hiện xây dựng dự toán, thẩm định, phân bổ và giao dự toán chi hoạt động DTQG hàng năm cho các đơn vị; tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG và xét duyệt, tổng hợp quyết toán chi hoạt động DTQG.

Vụ Kế hoạch thực hiện chức năng tham mưu giúp Lãnh đạo Tổng cục về công tác hướng dẫn thực hiện kế hoạch và dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục DTNN.

Vụ Thanh tra – Kiểm tra là cơ quan chuyên môn giúp Lãnh đạo Tổng cục thực hiện kiểm tra nội bộ, thanh tra chi hoạt động DTQG tại các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục.

Bên cạnh đó, các Vụ, Cục thuộc Tổng cục DTNN có liên quan phải phối hợp với Vụ Tài vụ - Quản trị nhằm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc quản lý chi hoạt động DTQG.

Bảng 2.2: Công chức quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023

| STT | Nội dung | Năm 2021 | | Năm 2022 | | Năm 2023 | |
|----------|-------------------------|-----------|---------|-----------|---------|-----------|---------|
| | | Số người | Tỷ lệ % | Số người | Tỷ lệ % | Số người | Tỷ lệ % |
| 1 | Tổng số | 43 | | 55 | | 55 | |
| 2 | Theo bộ phận | | | | | | |
| - | Tổng cục trưởng | 1 | | 1 | | 1 | |
| - | Phó Tổng cục trưởng | 3 | | 3 | | 3 | |
| - | Vụ Tài vụ - Quản trị | 22 | | 28 | | 28 | |
| - | Vụ Kế hoạch | 3 | | 3 | | 3 | |
| - | Vụ Thanh tra – Kiểm tra | 14 | | 20 | | 20 | |
| 3 | Theo trình độ | | | | | | |
| - | Thạc sỹ | 29 | 67,44 | 31 | 56,36 | 35 | 63,64 |
| - | Đại học | 14 | 32,56 | 24 | 43,64 | 20 | 36,36 |
| - | Cao đẳng | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Theo ngạch, bậc | | | | | | |
| - | Chuyên viên cao cấp | 5 | 11,63 | 5 | 9,09 | 5 | 9,09 |

| STT | Nội dung | Năm 2021 | | Năm 2022 | | Năm 2023 | |
|----------|------------------------------|----------|---------|----------|---------|----------|---------|
| | | Số người | Tỷ lệ % | Số người | Tỷ lệ % | Số người | Tỷ lệ % |
| - | Chuyên viên chính | 18 | 41,86 | 18 | 32,73 | 23 | 41,82 |
| - | Chuyên viên | 20 | 46,51 | 32 | 58,18 | 27 | 49,09 |
| 5 | Theo độ tuổi lao động | | | | | | |
| - | Dưới 30 tuổi | 12 | 27,91 | 16 | 29,09 | 16 | 29,09 |
| - | Từ 30 đến 50 tuổi | 25 | 58,14 | 33 | 60 | 32 | 58,18 |
| - | Trên 50 tuổi | 6 | 13,95 | 6 | 10,91 | 7 | 12,73 |

Nguồn: Tổng cục DTNN

Số liệu tại Bảng 2.2 cho thấy:

Về số lượng nhân sự: Kết hợp với kết quả phỏng vấn tại Hộp 2.1, số lượng nhân sự của bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG còn chưa đáp ứng được khối lượng công việc trong công tác quản lý chi hoạt động DTQG. Kết quả là sẽ có một số nhân sự bị quá tải công việc, chất lượng thực hiện nhiệm vụ cũng có thể bị giảm sút.

Về trình độ: 100% các chuyên viên Vụ Tài vụ - Quản trị đều có trình độ đại học và đại học trở lên. Các CBCC được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cơ bản, có tư tưởng chính trị kiên định, vững vàng, có đạo đức, phẩm chất và tinh thần trách nhiệm cao trong công tác chuyên môn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN.

Về ngạch, bậc: Giai đoạn 2021-2023, công chức giữ ngạch chuyên viên cao cấp chiếm 9-11%, trong đó đều là các Lãnh đạo Tổng cục DTNN và Lãnh đạo Vụ. Điều này cho thấy các Lãnh đạo đều là người có nhiều năm kinh nghiệm, năng lực chuyên môn nghiệp vụ cao và có khả năng quản lý hiệu quả bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG. Ngoài ra, nhìn vào tỷ lệ về ngạch, bậc ở Bảng 2.2, cơ cấu giữa công chức giữ ngạch chuyên viên chính và chuyên viên khá cân đối, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quy mô của bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG.

Về độ tuổi: Giai đoạn 2021-2023, công chức độ tuổi 30 đến 50 tuổi chiếm tỷ lệ cao (từ 58 - 60%), đây là độ tuổi vàng của lao động, với những cán bộ giàu kinh nghiệm sẽ hỗ trợ các cán bộ trẻ trong công tác chuyên môn. Tuy nhiên, số lượng cán bộ có độ tuổi dưới 30 tuổi vẫn còn chiếm từ 27 – 29% (cuối năm 2022, Tổng cục DTNN tiếp

nhận 13 cán bộ mới) với khối lượng công việc khá lớn, đặc biệt có nhiều nhiệm vụ đòi hỏi thời gian gấp rút, do đó quá trình thực hiện nhiệm vụ không tránh được sai sót.

Tuy nhiên, đối với đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ chi hoạt động DTQG, việc tổ chức các lớp tập huấn về các chính sách, chế độ mới, các thông tư và văn bản hướng dẫn về chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN còn chậm trễ nên có thể một số công chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ không cập nhật kịp thời.

Hộp 2.1: Kết quả phỏng vấn công chức quản lý tại cơ quan Tổng cục DTNN về bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG

Câu hỏi: Theo Ông/Bà, bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN như thế nào trong giai đoạn 2021-2023?

Kết quả phỏng vấn:

Bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG được phân cấp rõ ràng, tinh gọn, trong đó: Vụ Tài vụ - Quản trị chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Tổng cục và cơ quan quản lý cấp trên về việc quản lý, kiểm tra thường xuyên chi hoạt động DTQG; Vụ Kế hoạch thực hiện hướng dẫn các đơn vị về việc tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG và Vụ Thanh tra – Kiểm tra sẽ thực hiện kiểm tra nội bộ, thanh tra chi hoạt động DTQG tại các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục.

Các chuyên viên tại các Vụ cũng được phân công trách nhiệm rõ ràng, mỗi chuyên viên sẽ chuyên quản một số Cục DTNN khu vực đảm bảo công bằng, phù hợp.

Do khối lượng công việc khá lớn nên Tổng cục DTNN đã có kế hoạch tuyển dụng thêm gần 20 người làm công tác quản lý chi hoạt động DTQG. Dự kiến sẽ thu hồ sơ và tổ chức thi vào đầu năm 2025.

Nguồn: Tác giả phỏng vấn

2.2.2. Lập dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia

Trong giai đoạn 2021-2023, quy trình lập dự toán chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN đã được thực hiện theo đúng quy trình, quy định của Luật NSNN, cũng như các quy định hiện hành. Cụ thể:

- Hằng năm, căn cứ vào Luật Ngân sách Nhà nước, Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính, Vụ Tài vụ - Quản trị phát hành văn bản yêu cầu các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục lập nhu cầu dự toán chi hoạt động DTQG. Trong đó, Vụ Tài vụ - Quản trị đã hướng dẫn đầy đủ về quy trình, yêu cầu, nội dung, biểu mẫu và thời gian thực hiện, bám sát quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Theo quy trình, các Phòng Tài chính - Kế toán của các Cục DTNN khu vực sẽ tiến hành thẩm định, tổng hợp các dự toán chi hoạt động DTQG của Văn phòng Cục và các Chi cục DTNN thuộc, trực thuộc lập lên và gửi báo cáo lên Vụ Tài vụ - Quản trị của Tổng cục DTNN để xem xét, phê duyệt.

- Vụ Tài vụ - Quản trị thực hiện thẩm định (xem xét, đánh giá, đưa ra kết luận) và tổng hợp dự toán của các đơn vị cấp dưới căn cứ vào các chế độ, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, các chính sách đã ban hành và dự toán các đơn vị dự toán cấp dưới gửi lên.

- Sau khi thẩm định và tổng hợp dự toán chi hoạt động DTQG từ các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục, Vụ Tài vụ - Quản trị báo cáo Bộ Tài chính để phê duyệt theo đúng phân cấp quản lý.

- Vụ Tài vụ - Quản trị đã tiến hành phân bổ, giao dự toán chi hoạt động DTQG theo đúng nguyên tắc, quy định cho các đơn vị dự toán sau khi được Bộ Tài chính phê duyệt bằng cách ban hành Quyết định về việc giao dự toán chi hoạt động DTQG. Quyết định giao dự toán đảm bảo đúng nội dung, tổng mức được giao, chi tiết khớp với tổng số cho các Cục DTNN khu vực, Văn phòng Tổng cục DTNN, Cục Công nghệ thông tin, thống kê và Kiểm định hàng dự trữ.

Căn cứ vào Quyết định của Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN về việc giao dự toán, kết quả phân bổ, giao dự toán chi hoạt động DTQG cho các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục như sau:

Bảng 2.3: Kết quả phân bổ, giao dự toán chi hoạt động DTQG cho các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục giai đoạn 2021-2023

| STT | Nội dung | Đơn vị tính | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 |
|-----|--|-------------|----------|----------|----------|
| 1 | Dự toán giao cho Cục CNTT | Triệu đồng | 50.081 | 51.619 | 15.121 |
| 2 | Dự toán giao cho Văn phòng Tổng cục DTNN | Triệu đồng | 106.383 | 111.338 | 66.490 |
| 3 | Dự toán giao cho 22 Cục DTNN khu vực | Triệu đồng | 550.231 | 451.657 | 402.693 |
| 4 | Tổng dự toán | Triệu đồng | 706.695 | 614.614 | 484.304 |

Nguồn: Vụ Tài vụ - Quản trị - Tổng cục DTNN

Cục DTNN khu vực có trách nhiệm thẩm định và phân bổ dự toán cho các đơn vị trực thuộc sau khi nhận được Quyết định về việc giao dự toán năm của Tổng cục DTNN. Quy trình thực hiện cụ thể như sau: (1) Phòng Tài chính - Kế toán thẩm định và phân bổ dự toán chi tiết cho các đơn vị dự toán trực thuộc; (2) Cục trưởng Cục DTNN khu vực ban hành Quyết định về việc giao dự toán đảm bảo đúng nội dung, tổng mức được giao, chi tiết khớp với tổng số cho các Chi cục DTNN trực thuộc và Văn phòng Cục; đồng thời tổng hợp phương án phân bổ dự toán và báo cáo Vụ Tài vụ - Quản trị cùng thời điểm trên (gồm Quyết định giao dự toán, thuyết minh căn cứ, nguyên tắc phân bổ dự toán ngân sách, kết quả phân bổ chi tiết) để theo dõi.

Quyết định về việc giao dự toán bao gồm: Nội dung phân bổ, giao dự toán chi hoạt động DTQG và nguyên tắc phân bổ từng loại, khoản, mục lục NSNN.

Nội dung giao dự toán chi hoạt động DTQG được công khai trong quyết định công khai giao dự toán năm theo quy định.

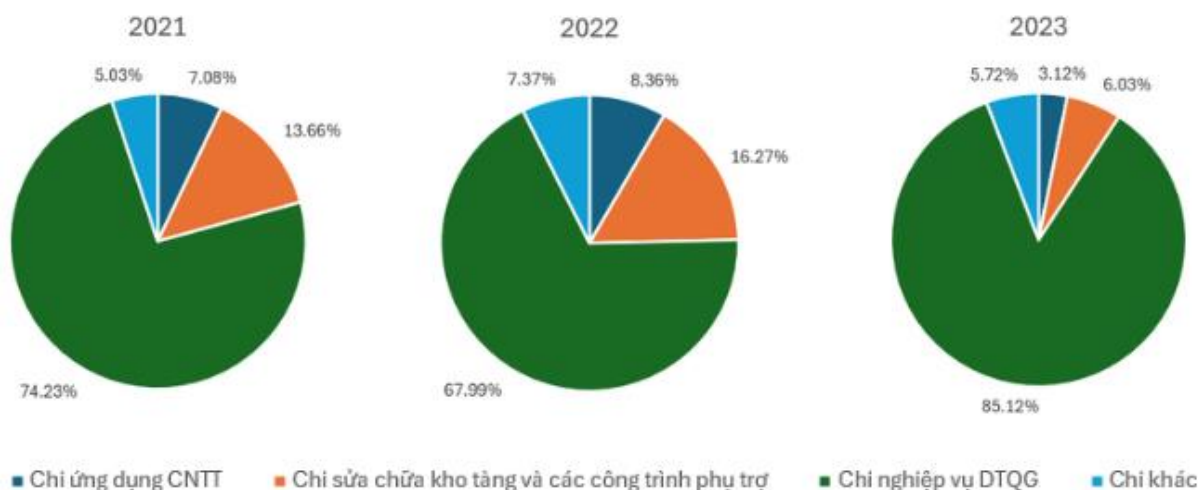
Tác giả phân tích cơ cấu dự toán chi hoạt động DTQG giai đoạn 2021-2023 như sau:

Bảng 2.4: Cơ cấu dự toán chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2021 | | Năm 2022 | | Năm 2023 | |
|---|----------------|--------------|----------------|--------------|----------------|--------------|
| | Dự toán | Tỷ trọng (%) | Dự toán | Tỷ trọng (%) | Dự toán | Tỷ trọng (%) |
| Chi hoạt động DTQG | 706.695 | 100 | 614.614 | 100 | 484.304 | 100 |
| Chi ứng dụng CNTT | 50.000 | 7,08 | 51.402 | 8,36 | 15.121 | 3,12 |
| Chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ | 96.550 | 13,66 | 100.000 | 16,27 | 29.212 | 6,03 |
| Chi nghiệp vụ DTQG | 524.610 | 74,23 | 417.904 | 67,99 | 412.254 | 85,12 |
| Chi khác | 35.534 | 5,03 | 45.308 | 7,37 | 27.717 | 5,72 |

Nguồn: Tổng cục DTNN



Hình 2.3: Cơ cấu dự toán các khoản chi thuộc chi hoạt động DTQG giai đoạn 2021-2023

Nguồn: Tổng cục DTNN

Qua Bảng 2.4 và Hình 2.3 nêu trên, thấy rằng: Nội dung chi nghiệp vụ chuyên môn đặc thù (chi nhập, xuất, bảo quản, cứu trợ, viện trợ hàng DTQG) chiếm tỷ trọng lớn nhất trong các khoản chi thuộc chi hoạt động DTQG. Cụ thể, Tổng cục DTNN được giao kinh phí chi nghiệp vụ chuyên môn đặc thù năm 2021 là 524.610 triệu đồng, chiếm 74,23% tổng kinh phí chi hoạt động DTQG; năm 2022 là 417.904 triệu đồng, chiếm 67,99% tổng kinh phí chi hoạt động DTQG và năm 2023 là 412.254 triệu đồng, chiếm 85,12% tổng kinh phí chi hoạt động DTQG. Điều này cho thấy đây là nguồn kinh phí được phân bổ để Tổng cục DTNN có đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ chính trị chủ yếu của mình. Các khoản chi được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên hợp lý, tạo nền tảng để đạt được kết quả tích cực trong công tác quản lý chi hoạt động DTQG.

Tuy nhiên, trong thực tế, công tác lập dự toán chi hoạt động DTQG vẫn còn một số tồn tại cần được khắc phục như sau:

Thứ nhất, tiến độ lập dự toán chi hoạt động DTQG còn bị chậm trễ.

Nhiều đơn vị dự toán còn thụ động trong việc lập dự toán và gửi cho đơn vị dự toán cấp trên theo đúng thời hạn quy định. Thậm chí, một số đơn vị còn có xu hướng trì hoãn, chờ đợi văn bản hướng dẫn chi tiết từ cấp trên mới bắt đầu thực hiện lập dự toán gây nên tình trạng chậm trễ trong việc thẩm định và tổng hợp dự toán của đơn vị trực thuộc gửi về Tổng cục DTNN. Theo đó việc tổng hợp nhu cầu dự toán của Tổng cục DTNN (Vụ Tài vụ - Quản trị) báo cáo Bộ Tài chính cũng bị chậm tiến độ và chưa đảm bảo theo thời hạn quy định (Bảng 2.5).

Bảng 2.5: Tình hình báo cáo dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia của Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023

| STT | Nội dung | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 |
|-----|---|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|
| 1 | Thời hạn nộp báo cáo về Bộ Tài chính | 30/6/2021 | 30/6/2022 | 30/6/2022 |
| 2 | Thời gian thực tế nộp báo cáo về Bộ Tài chính | 10/7/2021 | 05/7/2022 | 03/7/2023 |
| 3 | Nhận xét | Chưa đúng thời hạn quy định | Chưa đúng thời hạn quy định | Chưa đúng thời hạn quy định |

Nguồn: Tổng cục DTNN

Thứ hai, việc thẩm định dự toán chi hoạt động DTQG do các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục lập còn chưa đạt hiệu quả cao.

Do chưa đánh giá đầy đủ các yếu tố tác động đến quá trình chi hoạt động DTQG, một số đơn vị lập dự toán chưa đảm bảo đúng quy định. Điều này dẫn đến việc dự toán do Tổng cục DTNN lập, tổng hợp và báo cáo Bộ Tài chính thường cao hơn so với dự toán do Bộ Tài chính giao sau khi thẩm định (Bảng 2.6).

Bảng 2.6: Tình hình lập dự toán chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023

| STT | Nội dung | Đơn vị tính | Năm 2021 | | Năm 2022 | | Năm 2023 | |
|-----|---|-------------|----------------------|---------------------------|----------------------|---------------------------|----------------------|---------------------------|
| | | | Dự toán Tổng cục lập | Dự toán được Bộ phê duyệt | Dự toán Tổng cục lập | Dự toán được Bộ phê duyệt | Dự toán Tổng cục lập | Dự toán được Bộ phê duyệt |
| 1 | Chi ứng dụng CNTT | Triệu đồng | 57.000 | 50.000 | 55.610 | 51.402 | 19.063 | 15.121 |
| 2 | Chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ | Triệu đồng | 153.420 | 96.550 | 113.050 | 100.000 | 38.964 | 29.212 |
| 3 | Chi nghiệp vụ DTQG | Triệu đồng | 553.409 | 524.610 | 482.242 | 417.904 | 456.158 | 412.254 |
| 4 | Chi khác | Triệu đồng | 52.050 | 35.534 | 51.602 | 45.308 | 32.110 | 27.717 |

| STT | Nội dung | Đơn vị tính | Năm 2021 | | Năm 2022 | | Năm 2023 | |
|-----|--------------------------------------|-------------|----------------------|---------------------------|----------------------|---------------------------|----------------------|---------------------------|
| | | | Dự toán Tổng cục lập | Dự toán được Bộ phê duyệt | Dự toán Tổng cục lập | Dự toán được Bộ phê duyệt | Dự toán Tổng cục lập | Dự toán được Bộ phê duyệt |
| 5 | Tổng dự toán | Triệu đồng | 815.879 | 706.695 | 702.504 | 614.614 | 546.295 | 484.304 |
| 6 | Tỷ lệ vượt so với dự toán được duyệt | % | 15,45 | | 14,3 | | 12,8 | |

Nguồn: Vụ Tài vụ - Quản trị - Tổng cục DTNN

Thứ ba, tình hình lập dự toán chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023 chưa thực sự hiệu quả.

Số thực hiện luôn luôn thấp hơn số dự toán được giao cho thấy việc lập dự toán không sát với tình hình thực tiễn, chưa ước tính được dự toán trên cơ sở nhiệm vụ được giao.

Do việc lập dự toán chưa sát với tình hình thực tiễn nên có sự chênh lệch khá lớn giữa số liệu quyết toán và dự toán được giao. Nội dung này sẽ được trình bày ở phần kiểm soát chi hoạt động DTQG.

Hộp 2.2: Kết quả phỏng vấn công chức quản lý tại cơ quan Tổng cục DTNN về lập dự toán chi hoạt động DTQG

Câu hỏi: Theo Ông/Bà, công tác lập dự toán chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN như thế nào trong giai đoạn 2021-2023?

Kết quả phỏng vấn:

Quy trình lập dự toán chi hoạt động DTQG rất phức tạp, đòi hỏi thực hiện qua nhiều bước, tốn kém thời gian và công sức. Thực tế một số đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục khi lập dự toán gửi lên Tổng cục DTNN (Vụ Tài vụ - Quản trị) không đảm bảo quy định về căn cứ, phương pháp, trình tự và không đúng theo mẫu biểu quy định. Do vậy, việc tổng hợp, thẩm định dự toán của các đơn vị cấp dưới tại Tổng cục DTNN mất rất nhiều thời gian nên thường báo cáo Bộ Tài chính (Cục Kế hoạch – Tài chính) bị chậm so với thời hạn quy định.

Nguồn: Tác giả phỏng vấn

2.2.3. Tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia

Công tác tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG giai đoạn 2021-2023 đã triển khai cơ bản tuân thủ theo quy định tại Luật NSNN, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản hướng dẫn thi hành các luật này; Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng, tổ chức thực hiện dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi NSNN; Các văn bản hướng dẫn và các Quyết định có liên quan của Bộ Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN; Quyết định giao dự toán chi NSNN và các quy định liên quan của Bộ Tài chính, của Tổng cục DTNN.

a) Hướng dẫn thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG

Căn cứ vào Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch DTQG hàng năm, Vụ Kế hoạch đã ban hành công văn gửi các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục hướng dẫn về việc tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG. Trong đó nêu rõ nguyên tắc, nội dung phân bổ, giao dự toán, chấp hành dự toán; thực hiện chi hoạt động DTQG và việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản, chế độ kiểm kê, kê khai, công khai tài sản.

b) Điều hành và chấp hành dự toán chi hoạt động DTQG

**** Điều hành dự toán chi hoạt động DTQG***

Tổng cục DTNN (Vụ Tài vụ - Quản trị) đã thực hiện chỉ đạo, triển khai thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG tuân theo quyết định phân bổ, giao, điều chỉnh dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt hàng năm và việc chi hoạt động DTQG của các đơn vị phải đảm bảo từ nguồn 331.

Định kỳ hàng tháng, Vụ Tài vụ - Quản trị tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG do các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục gửi lên và báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

Trường hợp tỷ lệ giải ngân của các đơn vị thấp hơn so với tỷ lệ cam kết, Vụ Tài vụ - Quản trị phát hành văn bản đôn đốc các đơn vị triển khai giải ngân dự toán theo tỷ lệ giải ngân đã cam kết, trong đó đặc biệt quan tâm tới các nội dung dự toán giải ngân thấp để tránh trường hợp dự toán bị huỷ. Trong trường hợp công tác giải ngân dự toán không đạt tỷ lệ giải ngân đã cam kết, đơn vị nêu rõ khó khăn, vướng mắc để Tổng cục DTNN kịp thời giải quyết.

Tổng cục DTNN đã thực hiện công khai ngân sách chi hoạt động DTQG và chỉ đạo các đơn vị thực hiện công khai, minh bạch trong sử dụng NSNN chi hoạt động DTQG theo quy định.

Mặc dù việc điều hành thực hiện dự toán đã dần dần đi vào nề nếp; số quyết toán luôn không vượt quá dự toán trong giai đoạn 2021-2023. Tuy nhiên, việc điều hành dự toán vẫn chưa thực sự hiệu quả do còn để dư nhiều dự toán dẫn đến dự toán bị huỷ.

Bảng 2.7: Chi tiết chi hoạt động DTQG của Tổng cục Dự trữ Nhà nước giai đoạn 2021-2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2021 | | | Năm 2022 | | | Năm 2023 | | |
|---|----------------|----------------|--------------------------|----------------|----------------|--------------------------|----------------|----------------|--------------------------|
| | Dự toán | Quyết toán | Quyết toán / Dự toán (%) | Dự toán | Quyết toán | Quyết toán / Dự toán (%) | Dự toán | Quyết toán | Quyết toán / Dự toán (%) |
| Chi hoạt động DTQG | 706.695 | 628.053 | 88,87 | 614.614 | 529.875 | 86,21 | 484.304 | 358.944 | 74,12 |
| Chi ứng dụng CNTT | 50.000 | 48.178 | 96,36 | 51.402 | 33.650 | 65,46 | 15.121 | 15.081 | 99,74 |
| Chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ | 96.550 | 91.277 | 94,54 | 100.000 | 96.847 | 96,85 | 29.212 | 29.169 | 99,85 |
| Chi nghiệp vụ DTQG | 524.610 | 464.732 | 88,59 | 417.04 | 372.121 | 89,04 | 412.254 | 297.065 | 72,06 |
| Chi khác | 35.535 | 23.866 | 67,16 | 45.308 | 27.257 | 60,16 | 27.717 | 17.629 | 63,6 |

Nguồn: Vụ Tài vụ - Quản trị - Tổng cục DTNN

Ghi chú: Riêng số liệu năm 2023 là số tổng hợp kinh phí các đơn vị đã sử dụng trong năm 2023 (số đã đối chiếu với kho bạc) do chưa hết thời gian xét duyệt, tổng hợp quyết toán NSNN năm 2023.

Qua bảng 2.7 cho thấy:

Đối với chi ứng dụng CNTT:

Qua ba năm, ta thấy chênh lệch chi giữa dự toán và quyết toán của chi ứng dụng CNTT không quá lớn. Cụ thể, năm 2021 số quyết toán chi ứng dụng CNTT là 48.178 triệu đồng, đạt 96,36% dự toán được giao và năm 2023 là 15.081 triệu đồng, đạt 99,74% dự toán được giao. Tuy nhiên, năm 2022, số quyết toán chi ứng dụng CNTT là 33.650 triệu đồng, chỉ đạt 65,46% dự toán được giao, theo đó dẫn đến số dư kinh phí cuối năm phải huỷ dự toán lớn. Nguyên nhân là do tiết kiệm đầu thầu, tiết kiệm chi quản lý dự án, tiết kiệm do thực hiện dự án và một số hạng mục chưa thực hiện giải ngân hết.

Đối với chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ:

Tình hình thực hiện dự toán chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ từ năm 2021 – 2023 đều đạt trên 94% dự toán được giao. Nguyên nhân còn dư dự toán là do không còn nhiệm vụ chi trong năm và tiết kiệm trong đầu thầu.

Đối với chi nghiệp vụ DTQG:

Nhìn chung giai đoạn 2021-2023, Tổng cục DTNN đã thực hiện chưa tốt việc quản lý, điều hành kinh phí chi nghiệp vụ DTQG do để dư dự toán khá lớn. Trong đó, năm 2021, số quyết toán chi nghiệp vụ DTQG là 464.732 triệu đồng, đạt 88,59% dự toán được giao; năm 2022 là 372.121 triệu đồng, đạt 89,04% dự toán được giao và đặc biệt năm 2023 là 297.065 triệu đồng, chỉ đạt 72,06% dự toán được giao. Nguyên nhân là do năm 2023 việc thực hiện mua gạo DTQG của Tổng cục DTNN còn chưa đảm bảo theo chỉ tiêu kế hoạch DTQG được Thủ tướng Chính phủ giao (kế hoạch nhập mua gạo DTQG năm 2023 là 220 tấn nhưng thực tế Tổng cục DTNN chỉ nhập mua được 136 tấn), theo đó, chi phí liên quan đến công tác nhập gạo DTQG được thực hiện không đúng theo kế hoạch, dẫn tới phải chuyển số dư kinh phí sang năm 2024 sử dụng.

Đối với chi khác:

Qua số liệu ở bảng 2.7 cho thấy trong giai đoạn năm 2021-2023, số quyết toán chi khác chỉ đạt dưới 68% so với dự toán được giao cho thấy công tác quản lý, sử dụng kinh phí chi khác đạt hiệu quả thấp nhất trong các nội dung chi thuộc chi hoạt động dự trữ quốc gia. Cụ thể, năm 2021, số quyết toán chi khác là 23.866 triệu đồng, đạt 67,16% dự toán được giao; năm 2022 là 27.257 triệu đồng, đạt 60,16 triệu đồng và năm 2023 là 17.629 triệu đồng, đạt 63,6%. Nguyên nhân dư dự toán chi khác là do tiết kiệm đầu thầu và kinh phí mua sắm tài sản là máy móc, thiết bị chuyên dùng các đơn vị thực hiện chuyển nguồn kinh phí sang năm sau thực hiện do cuối năm dự toán các đơn vị mới ký kết hợp đồng mua sắm tài sản.

** Chấp hành dự toán chi hoạt động DTQG*

Thủ trưởng các đơn vị dự toán đã thực hiện cam kết chỉ tiêu giải ngân với Tổng cục theo hướng dẫn của Tổng cục DTNN và chịu trách nhiệm về chỉ tiêu giải ngân đã cam kết.

Hầu hết các đơn vị dự toán đã tuân thủ theo dự toán được phê duyệt, cũng như các quy định của Nhà nước, của Bộ Tài chính và của Tổng cục DTNN; thực hiện chi hoạt động DTQG đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, theo đúng chế độ, chính sách và áp dụng đúng tiêu chuẩn, định mức chi cho từng nội dung chi. Cụ thể:

(1) Chi ứng dụng CNTT: Căn cứ kế hoạch, danh mục, dự toán triển khai ứng dụng CNTT hằng năm được Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt và danh mục, dự toán được Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN giao, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Thống kê và Kiểm định hàng dự trữ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm.

Các nội dung chi ứng dụng CNTT gồm:

- Dự án xây dựng hệ thống quản lý nghiệp vụ DTQG;
- Dự án Nâng cấp Trung tâm dữ liệu theo định hướng áp dụng công nghệ 4.0 phục vụ triển khai các ứng dụng và phần mềm ứng dụng tập trung;
- Thuê kênh truyền hạ tầng truyền thông trong hệ thống Tổng cục DTNN;
- Thuê dịch vụ triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành cho các đơn vị của Tổng cục DTNN
- Dịch vụ kênh truyền và chỗ đặt thiết bị Trung tâm tinh thuộc hạ tầng truyền thông;
- Nâng cấp mở rộng Cổng thông tin điện tử ngành DTNN;
- Bổ sung thiết bị điều hòa lưu điện và mở rộng phòng máy chủ tại cơ quan Tổng cục;
- Các nội dung chi ứng dụng công nghệ thông tin khác.

(2) Chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công để thực hiện sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất.

Căn cứ quyết định phê duyệt kế hoạch (vốn đầu tư và danh mục) của Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN, quyết định phê duyệt về phân cấp trong lĩnh vực đầu tư xây dựng và dự toán được giao, đơn vị thực hiện theo đúng quy định về pháp luật quản lý đầu tư xây dựng, pháp luật về đấu thầu và các văn bản có liên quan của Bộ Tài chính, Tổng cục DTNN, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và không vượt tổng mức đầu tư.

(3) Chi bảo quản hàng dự trữ, phí nhập xuất hàng, phí xuất hàng cứu trợ, viện trợ, hỗ trợ chính sách:

Đối với chi phí nhập, xuất, bảo quản hàng DTQG: Tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo nội dung chi và mức chi theo quy định hiện hành căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: Số 145/2013/TT-BTC ngày 21/10/2013 hướng dẫn về kế hoạch DTQG và NSNN chi cho DTQG; số 131/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 145/2013/TT-BTC ngày 21/10/2013; số 160/2015/TT-BTC ngày 15/10/2015 quy định về định mức chi phí nhập, chi phí xuất hàng DTQG và số 161/2015/TT-BTC ngày 15/10/2015 quy định về định mức chi phí bảo quản và định mức hao hụt hàng DTQG và các Quyết định số 825/QĐ-TCDDT và Quyết định số 826/QĐ-TCDDT ngày 26/12/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN quy định về định mức chi phí nhập, chi phí xuất, chi phí bảo quản hàng DTQG.

Đối với chi xuất cấp hàng DTQG cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ: Thực hiện theo Thông tư số 51/2020/TT-BTC ngày 02/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Quy trình lập, quyết toán chi phí xuất hàng DTQG cứu trợ, viện trợ, hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Quyết định số 470/QĐ-TCDDT ngày 23/7/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN và phải đảm bảo tiến độ thời gian, chất lượng hồ sơ. Cục DTNN khu vực gửi hồ sơ dự toán chi phí xuất về Tổng cục (Vụ Tài vụ - Quản trị) để kiểm tra, tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính phê duyệt theo quy định.

(4) Chi khác: Căn cứ nhiệm vụ được giao, đơn vị lập dự toán báo cáo Tổng cục DTNN phê duyệt và giao dự toán để tổ chức thực hiện trong phạm vi dự toán được giao; đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

Chi khác bao gồm các nội dung sau:

- Mua sắm tài sản là máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác nhập, xuất, bảo quản hàng DTQG.
- Chi sửa chữa phòng chống hậu quả do mưa bão gây ra.
- Chi mua sắm trang thiết bị phòng cháy chữa cháy, phòng chống lụt bão, an ninh bảo vệ.
- Chi mua bảo hiểm tài sản, kho hàng, hàng DTQG.
- Chi bàn giao, vận chuyển, bảo quản tài sản quý hiếm.
- Chi phí kiểm tra chất lượng hàng vật tư thiết bị cứu hộ cứu nạn trước khi hết hạn bảo hành và trong quá trình lưu kho.

- Các khoản chi khác.

Ngoài ra, trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, các đơn vị đã có văn bản báo cáo các khó khăn, vướng mắc gửi Tổng cục DTNN (Vụ Tài vụ - Quản trị) để được Tổng cục DTNN hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện.

Tuy nhiên, việc báo cáo tình hình thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG định kỳ hàng tháng, năm của một số đơn vị dự toán còn chậm trễ. Do đó, việc tổng hợp và báo cáo Bộ Tài chính của Tổng cục DTNN cũng thường xuyên không đảm bảo đúng thời hạn quy định trong những giai đoạn này (đối với báo cáo định kỳ tháng gửi Bộ Tài chính trước ngày 20 hàng tháng; Đối với báo cáo định kỳ năm gửi Bộ Tài chính trước ngày 15/02 năm sau). Ngoài ra, việc số liệu trong báo cáo của các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục DTNN chưa thống nhất, dẫn đến việc phải điều chỉnh, thay đổi nhiều lần, cũng là nguyên nhân dẫn đến việc Tổng cục DTNN báo cáo Bộ Tài chính về tình hình thực hiện dự toán hàng tháng, năm bị chậm trễ.

c) Điều chỉnh và thực hiện điều chỉnh dự toán chi hoạt động DTQG

Việc điều chỉnh dự toán chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN chỉ được thực hiện hai kỳ trong năm là vào tháng 6 và tháng 10 hàng năm, trừ những trường hợp đột xuất cần điều chỉnh dự toán để phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả của quá trình sử dụng NSNN. Trường hợp phát sinh cần điều chỉnh dự toán nhưng không thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị dự toán, phải lập văn bản về việc đề nghị điều chỉnh và báo cáo lên cơ quan quản lý cấp trên để xem xét xử lý theo phân cấp thẩm quyền. Văn bản đề nghị điều chỉnh phải nêu rõ nguyên nhân, đề xuất các điều chỉnh cụ thể về tổng mức dự toán, nội dung dự toán và đính kèm các hồ sơ giải trình liên quan.

Giai đoạn 2021-2023, Tổng cục DTNN (Vụ Tài vụ - Quản trị) đã hướng dẫn các đơn vị dự toán thực hiện điều chỉnh dự toán chi hoạt động DTQG kịp thời, đảm bảo việc sử dụng kinh phí chi hoạt động DTQG hiệu quả, đúng tiến độ giải ngân cam kết. Ngoài ra, việc điều chỉnh dự toán trình Bộ Tài chính phê duyệt của Vụ Tài vụ - Quản trị cũng đảm bảo theo thời hạn quy định.

Tình hình điều chỉnh dự toán chi hoạt động DTQG giai đoạn 2021-2023 được thể hiện trong bảng dưới đây:

Bảng 2.8: Dự toán chi hoạt động DTQG điều chỉnh trong giai đoạn 2021-2023

| Nội dung | Đơn vị tính | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 |
|-----------------------------|-------------|----------|----------|----------|
| Dự toán bổ sung, điều chỉnh | Triệu đồng | 211.660 | 0 | 46.444 |

Nguồn: Vụ Tài vụ - Quản trị - Tổng cục DTNN

Bảng 2.8 cho thấy việc bổ sung, điều chỉnh dự toán chi hoạt động DTQG của Tổng cục Dự trữ Nhà nước trong giai đoạn 2021-2023 đã có xu hướng giảm, đặc biệt năm 2022 không có trường hợp phải cấp bổ sung dự toán. Như vậy, mặc dù công tác xây dựng dự toán chi hoạt động DTQG chưa sát nhưng việc tổ chức thực hiện dự toán đã có xu hướng tốt hơn.

Hộp 2.3: Kết quả phỏng vấn công chức quản lý tại cơ quan Tổng cục DTNN về tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG

Câu hỏi: Theo Ông/Bà, việc tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN như thế nào trong giai đoạn 2021-2023?

Kết quả phỏng vấn:

Tổ chức thực hiện dự toán đóng vai trò then chốt trong chu trình ngân sách, quyết định sự thành công hay thất bại của cả quá trình. Kế hoạch dù hoàn hảo đến đâu cũng chỉ nằm trên giấy nếu không được triển khai hiệu quả. Do đó, tổ chức thực hiện dự toán tốt chính là chìa khóa để biến kế hoạch thành hiện thực, mang lại tác động tích cực cho công tác quản lý chi hoạt động DTQG.

Qua kết quả công tác kiểm tra, thanh tra của các cấp có thẩm quyền trong 3 năm gần đây cho thấy rằng việc tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG đã dần đi vào nề nếp. Tổng cục Dự trữ Nhà nước đã thực hiện giao và hướng dẫn thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG theo quy định; kịp thời điều chỉnh dự toán chi hoạt động DTQG để đảm bảo giải ngân theo tiến độ cam kết. Mặc dù vẫn còn để dư dự toán bị hủy và xảy ra tình trạng chi sai phải nộp NSNN nhưng tình trạng này đã giảm dần qua các năm chứng tỏ việc tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước ngày càng tốt hơn.

Nguồn: Tác giả phỏng vấn

2.2.4. Kiểm soát chi hoạt động dự trữ quốc gia

2.2.4.1. Về công tác quyết toán chi hoạt động dự trữ quốc gia

a) Chủ thể quyết toán chi hoạt động DTQG là Tổng cục DTNN (Vụ Tài vụ - Quản trị).

b) Đối tượng quyết toán là tình hình thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG của các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục DTNN.

c) Quy trình quyết toán chi hoạt động DTQG

Cuối năm ngân sách, Vụ Tài vụ - Quản trị có văn bản hướng dẫn các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục về việc khoá sổ kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán chi hoạt động DTQG. Trong đó, hướng dẫn cụ thể về việc xử lý

số dư dự toán, kinh phí cuối năm đối với các khoản kinh phí được chuyển nguồn sang năm sau, các khoản kinh phí không được chuyển nguồn; hướng dẫn khoá sổ kế toán; yêu cầu về lập và gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán, mẫu biểu báo cáo và thuyết minh báo cáo quyết toán.

Về xử lý số dư dự toán, kinh phí cuối năm giai đoạn 2021-2023

Giai đoạn 2021-2023, Tổng cục DTNN đã thực hiện tốt công tác rà soát, tổng hợp và báo cáo Bộ Tài chính xét chuyển số dư dự toán sang năm sau đảm bảo theo yêu cầu và đúng thời gian quy định.

Các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục đã thực hiện nghiêm túc công tác rà soát, đề nghị xét chuyển nguồn đối với các nội dung dự toán, kinh phí chưa sử dụng hết được phép chuyển nguồn theo quy định tại Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN; lập bảng đối chiếu, xác nhận với Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch theo mẫu biểu ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 và báo cáo về Tổng cục đúng thời hạn (trước ngày 20/3 hàng năm). Qua đó cho thấy công tác xét chuyển số dư dự toán sang năm sau ngày càng được chú trọng.

Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc, Tổng cục DTNN đã kiểm tra, tổng hợp và gửi báo cáo Bộ Tài chính đảm bảo thời hạn quy định (trước ngày 30/3 hàng năm) số dư dự toán của các nhiệm vụ chỉ được chuyển nguồn ngân sách sang năm sau.

Bảng 2.9: Tổng hợp chi hoạt động DTQG chuyển nguồn năm sau giai đoạn 2021-2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | So sánh 2023/2021 (%) |
|---|---------------|----------|--------------|-----------------------------|
| Chi hoạt động DTQG | 64.614 | 0 | 6.489 | 10,04 |
| Chi ứng dụng CNTT | 1.402 | 0 | 0 | 0 |
| Chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Chi nghiệp vụ DTQG | 52.094 | 0 | 0 | 0 |
| Chi khác | 11.118 | 0 | 6.489 | 58,36 |

Nguồn: Tổng cục DTNN

Qua bảng 2.9 cho thấy trong giai đoạn 2021-2023, chi hoạt động DTQG chuyển nguồn sang năm sau cơ bản có xu hướng giảm, đặc biệt năm 2022 không có số dư chi hoạt động DTQG chuyển nguồn sang năm 2023 sử dụng. Năm 2023, chi hoạt động DTQG chuyển nguồn sang năm 2024 thực hiện là 6.489 đồng, chỉ bằng 10,04% so với năm 2021.

Về báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán chi hoạt động DTQG năm

- Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp có trách nhiệm kiểm tra, xét duyệt và thông báo quyết toán chi hoạt động DTQG năm cho đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc theo quy định; hoàn toàn chịu trách nhiệm về kết quả xét duyệt hoặc thẩm định, tính chính xác, đúng đắn của số liệu, tài liệu hồ sơ báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán thuộc Cục và của toàn Cục báo cáo Tổng cục DTNN (Vụ Tài vụ - Quản trị).

Các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán đảm bảo đầy đủ, đúng mẫu biểu quy định, số liệu khớp đúng, thống nhất giữa các biểu, sổ kế toán chi tiết và tổng hợp có liên quan, trong đó: Thuyết minh cụ thể tình hình quyết toán kinh phí chi hoạt động DTQG so với dự toán được giao và tổng kinh phí được sử dụng trong năm; số dư dự toán và kinh phí năm trước chuyển sang phải khớp đúng với số liệu được ghi trong Thông báo xét duyệt quyết toán NSNN năm trước; số dự toán được giao trong năm phải khớp đúng với dự toán do cấp trên giao cho đơn vị trong năm; số dự toán thực rút, thực nhận trong năm, số dự toán, kinh phí còn lại và số kinh phí đề nghị quyết toán phải khớp đúng với kinh phí đối chiếu tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch kiểm soát chi; báo cáo tình thực hiện kiến nghị của các cơ quan kiểm toán, thanh tra, tài chính (nếu có) và đối với dự toán chi ứng dụng CNTT phải báo cáo chi tiết, đánh giá kết quả thực hiện từng danh mục dự toán ứng dụng CNTT theo các văn bản phê duyệt của Bộ Tài chính, của Tổng cục DTNN và đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện, nhất là những dự án chậm tiến độ, không báo cáo điều chỉnh dự toán, không giải ngân được phải hủy dự toán, dự án đã hoàn thành nhưng kéo dài thời gian trình phê duyệt quyết toán hoàn thành (nêu cụ thể nguyên nhân và đề xuất giải pháp).

Báo cáo được lập theo đúng mẫu biểu quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 108/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 99/2018/TT-BTC ngày 01/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Việc lập báo cáo quyết toán tuân theo các nội dung hướng dẫn cụ thể hàng năm của Bộ Tài chính và Tổng cục DTNN.

- Trước khi xét duyệt quyết toán chi hoạt động DTQG tại các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục, Tổng cục DTNN (Vụ Tài vụ - Quản trị) sẽ có thông báo bằng văn bản về kế hoạch xét duyệt gửi các đơn vị dự toán. Trong đó thông báo về nội dung kiểm tra, xét duyệt để đơn vị chuẩn bị hồ sơ, tài liệu có liên quan và thành phần, thời gian, địa điểm kiểm tra xét duyệt quyết toán.

- Vụ Tài vụ - Quản trị có nhiệm vụ kiểm tra, xét duyệt, thẩm tra, thông báo xét duyệt quyết toán cho các đơn vị trong Quý II năm sau.

Vụ Tài vụ - Quản trị được quyền yêu cầu điều chỉnh và lập lại báo cáo quyết toán nếu phát hiện sai sót trong quá trình thẩm định, xét duyệt; yêu cầu hoàn trả cho đối tượng đã thu đối với khoản thu sai quy định và yêu cầu xuất toán thu hồi để nộp trả kinh phí cơ quan hoặc NSNN đối với khoản chi sai chế độ, quy định hiện hành.

- Kết thúc xét duyệt quyết toán chi hoạt động DTQG, trưởng đoàn sẽ ký biên bản với đơn vị được xét duyệt. Sau khi hoàn thiện biên bản xét duyệt quyết toán tại tất cả các đơn vị, Vụ Tài vụ - Quản trị thực hiện thông báo xét duyệt quyết toán chi hoạt động DTQG gửi các đơn vị được kiểm tra, xét duyệt. Đồng thời, tổng hợp các báo cáo quyết toán gửi Bộ Tài chính (Cục Kế hoạch – Tài chính) thẩm định.

Qua số liệu kiểm tra xét duyệt quyết toán chi hoạt động DTQG cho thấy: Tổng cục DTNN vẫn còn xảy ra tình trạng dư dự toán, việc kiểm soát chi hoạt động DTQG còn chưa thực sự hiệu quả. Đặc biệt khâu lập dự toán chi hoạt động DTQG còn chưa sát với tình hình thực tế. Cụ thể: Trong giai đoạn 2021-2023, Tổng cục DTNN chỉ quyết toán 74-89% dự toán được sử dụng (chi tiết tại Bảng 2.10).

Bảng 2.10: Số liệu dự toán và quyết toán chi hoạt động DTQG trong giai đoạn 2021-2023

| STT | Nội dung | Đơn vị tính | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | So sánh (%) | |
|-----|------------------------|-------------|----------|----------|----------|-------------|-----------|
| | | | | | | 2022/2021 | 2023/2022 |
| 1 | Dự toán | Triệu đồng | 706.695 | 614.614 | 484.304 | 86,97 | 78,8 |
| 2 | Quyết toán | Triệu đồng | 628.053 | 529.875 | 358.943 | 84,37 | 67,74 |
| 3 | Quyết toán/ Dự toán | % | 88,87 | 86,21 | 74,12 | | |

Nguồn: Vụ Tài vụ - Quản trị - Tổng cục DTNN

Ghi chú: Riêng số liệu năm 2023 là số tổng hợp kinh phí các đơn vị đã sử dụng trong năm 2023 (số đã đối chiếu với kho bạc) do chưa hết thời gian xét duyệt, tổng hợp quyết toán chi NSNN năm 2023.

Giai đoạn 2021-2023, số dư ngày càng lớn và đặc biệt năm 2023 để dư dự toán lớn nhất. Nguyên nhân là do chỉ duy nhất năm 2023 việc thực hiện mua gạo DTQG của Tổng cục DTNN còn chưa đảm bảo theo chỉ tiêu kế hoạch DTQG được Thủ tướng Chính phủ giao (kế hoạch nhập mua gạo DTQG năm 2023 là 220 nghìn tấn nhưng thực tế Tổng cục DTNN chỉ nhập mua được 136 nghìn tấn), theo đó, chi phí liên quan đến công tác nhập gạo DTQG được thực hiện không đúng theo kế hoạch, dẫn tới bị huỷ dự toán phí nhập gạo DTQG lớn. Ngoài ra, sau khi Luật Đấu thầu năm 2023 được công bố vào tháng 6/2023 thay thế Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013, công tác đấu thầu năm 2023 gặp nhiều khó khăn do các đơn vị rất dè chừng để giảm thiểu rủi ro, sai phạm khi triển khai công tác đấu thầu gạo DTQG. Điều này cũng là nguyên nhân gây chậm trễ trong công tác đấu thầu mua gạo DTQG năm 2023. Dẫn đến công tác nhập gạo DTQG được thực hiện không đúng theo kế hoạch và để dư dự toán lớn.

Ngoài ra, qua công tác quyết toán chi hoạt động DTQG, kinh phí chi hoạt động dự trữ quốc gia huỷ bỏ, nộp ngân sách nhà nước được tổng hợp trong bảng dưới đây:

Bảng 2.11: Tổng hợp kinh phí chi hoạt động DTQG huỷ bỏ, nộp NSNN giai đoạn 2021-2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2021 | | Năm 2022 | | Năm 2023 | |
|---|---------------|----------------|------------|----------------|----------|----------------|
| | Nộp NSNN | Dự toán bị huỷ | Nộp NSNN | Dự toán bị huỷ | Nộp NSNN | Dự toán bị huỷ |
| Chi hoạt động DTQG | 13.020 | 1.009 | 157 | 84.581 | 0 | 118.872 |
| Chi ứng dụng CNTT | 7.784 | 420 | 3 | 17.749 | 0 | 40 |
| Chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ | 5.236 | 37 | 3 | 3.151 | 0 | 43 |
| Chi nghiệp vụ DTQG | 0 | 0 | 132 | 45.651 | 0 | 115.189 |
| Chi khác | 0 | 551 | 20 | 18.031 | 0 | 3.599 |

Nguồn: Vụ Tài vụ - Quản trị - Tổng cục Dự trữ Nhà nước

Ghi chú: Tổng cục DTNN đang thực hiện xét duyệt quyết toán NSNN năm 2023 cho các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục. Do vậy, đến thời điểm này, số kinh phí thu hồi nộp NSNN năm 2023 là 0 đồng.

Qua bảng 2.11 cho thấy năm 2021 và năm 2022 vẫn xảy ra tình trạng kinh phí chi hoạt động DTQG được sử dụng để thanh toán, quyết toán chưa đúng quy định dẫn

đến phải thu hồi nộp ngân sách. Năm 2021, Tổng cục Dự trữ Nhà nước phải thu hồi nộp NSNN 13.020 triệu đồng chi hoạt động DTQG và năm 2022 là 157 triệu đồng, bằng 1,21% so với năm 2021 ($=157/13.020$ triệu đồng). Mặc dù số phải thu hồi ngân sách các năm vẫn còn khá lớn, việc chấp hành dự toán chưa tốt, tuy nhiên số kinh phí này giảm dần qua các năm chứng tỏ hiệu quả quản lý chi hoạt động DTQG ngày càng được cải thiện, cần được tiếp tục phát huy.

Đối với phần dự toán chi hoạt động DTQG bị huỷ, nguyên nhân là do không còn nhiệm vụ chi trong năm và do đơn vị tiết kiệm được sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Năm 2021, năm 2022, năm 2023, số dư dự toán chi hoạt động DTQG bị huỷ lần lượt là 1.009 triệu đồng, 84.581 triệu đồng, 118.872 triệu đồng. Trong thời gian này, số dư bị huỷ dự toán ngày càng lớn chứng tỏ việc lập dự toán chi hoạt động DTQG còn chưa sát với thực tế và công tác tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG còn chưa tốt.

Về thời gian gửi báo cáo quyết toán chi hoạt động DTQG: Một số Cục DTNN khu vực còn chậm trễ trong việc gửi báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính năm lên Tổng cục DTNN so với thời gian quy định (trước ngày 31/3 năm sau). Việc này gây ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng công tác thẩm định quyết toán NSNN của Tổng cục DTNN. Theo đó, dẫn đến chậm trễ trong công tác tổng hợp báo cáo quyết toán NSNN toàn hệ thống của Tổng cục DTNN gửi Bộ Tài chính so với thời hạn quy định (trước ngày 30/6 năm sau).

Nhìn chung, giai đoạn 2021-2023, Tổng cục Dự trữ Nhà nước đã tuân thủ các quy định về trình tự, thủ tục thực hiện quyết toán chi hoạt động DTQG. Thời gian quyết toán cho các đơn vị dự toán cơ bản đảm bảo theo quy định. Quá trình quyết toán, Vụ Tài vụ - Quản trị đã hướng dẫn, đôn đốc sửa chữa, xử lý các sai sót, giúp cho công tác kế toán tài chính ngày càng hoàn thiện, giảm thiểu việc sử dụng sai mục đích chi hoạt động DTQG.

2.2.4.2. Về kiểm tra, thanh tra chi hoạt động DTQG

Trong giai đoạn 2021-2023, Tổng cục DTNN không thực hiện thanh tra mà chỉ kiểm tra nội bộ đối với công tác quản lý chi hoạt động DTQG.

* *Chủ thể kiểm tra chi hoạt động DTQG*: Vụ Thanh tra – Kiểm tra thực hiện kiểm tra nội bộ về chi hoạt động DTQG; Vụ Tài vụ - Quản trị thực hiện chức năng kiểm tra thường xuyên về chi hoạt động DTQG.

* *Đối tượng kiểm tra chi hoạt động DTQG*: việc chấp hành chi hoạt động DTQG và điều hành, quản lý chi hoạt động DTQG các đơn vị dự toán.

** Nội dung kiểm tra:*

Căn cứ dự toán được giao và các chính sách chế độ chi hoạt động DTQG, Tổng cục DTNN thực hiện kiểm tra việc chấp hành chi hoạt động DTQG và điều hành, quản lý chi hoạt động DTQG các đơn vị dự toán. Trong đó, tập trung vào các nội dung như lập, phê duyệt, giao dự toán chi hoạt động DTQG và thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG của các đơn vị. Cụ thể, kiểm tra việc hướng dẫn lập dự toán, cơ sở tính toán, lập dự toán, tổng hợp dự toán các đơn vị trực thuộc của đơn vị được kiểm tra; việc phê duyệt danh mục dự toán, giao dự toán của đơn vị cấp trên, giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc và việc thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG.

** Quy trình kiểm tra chi hoạt động DTQG*

Quy trình kiểm tra chi hoạt động DTQG được Tổng cục DTNN quy định cụ thể. Theo đó, quy trình kiểm tra chi hoạt động DTQG được thực hiện gồm 03 bước:

Bước 1: Chuẩn bị kiểm tra

Tổng cục DTNN lập đề cương thu thập thông tin từ các nguồn khác nhau để lập báo cáo khảo sát về chi hoạt động DTQG từ cơ quan, đơn vị được kiểm tra cung cấp. Qua báo cáo khảo sát, các đơn vị tham mưu (Vụ Thanh tra - Kiểm tra, Vụ Tài vụ - Quản trị) lập kế hoạch kiểm tra bao gồm: Mục đích, yêu cầu; nội dung kiểm tra; thời kỳ, thời gian, thời hạn kiểm tra; số lượng thành phần đoàn kiểm tra và các nội dung, phương án tổ chức thực hiện để Tổng cục DTNN ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch. Căn cứ kế hoạch đã được phê duyệt, Tổng cục DTNN ban hành quyết định kiểm tra, thành lập đoàn và thông báo cho đối tượng được kiểm tra và các đơn vị có liên quan.

Bước 2: Tiến hành kiểm tra

Đoàn kiểm tra công bố quyết định kiểm tra đối với đối tượng được kiểm tra và các đơn vị có liên quan, yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan và báo cáo theo những nội dung yêu cầu của của Trưởng đoàn Đoàn kiểm tra. Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra theo nội dung của quyết định kiểm tra. Thành viên đoàn thực hiện kiểm tra theo phân công của trưởng đoàn và báo cáo theo quy định.

Bước 3: Kết thúc kiểm tra

Kết thúc kiểm tra, Trưởng đoàn ký biên bản với đối tượng được kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra với người ra quyết định. Người ra quyết định kiểm tra ban hành kết luận kiểm tra, gửi cho đối tượng kiểm tra và thực hiện công khai theo quy định.

Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra việc chấp hành chế độ quản lý chi hoạt động DTQG luôn được Tổng cục DTNN thực hiện tốt. Trong giai đoạn 2021-2023, số cuộc kiểm tra ngày một tăng lên (Bảng 2.12). Theo đó, để đảm bảo tính thống nhất và tránh chồng chéo trong công tác kiểm tra, Tổng cục DTNN đã chủ động phối hợp với Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Tài chính và Kiểm toán Nhà nước để nắm bắt kế hoạch kiểm tra của các cơ quan này, từ đó xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ phù hợp.

Bảng 2.12: Số lượng các cuộc kiểm tra nội bộ chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN giai đoạn 2021-2023

| STT | Nội dung | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 |
|-----|--------------------------------|----------------------------|---|--|
| 1 | Số cuộc kiểm tra nội bộ (cuộc) | 1 | 2 | 4 |
| 2 | Đơn vị được kiểm tra | Cục DTNN khu vực Nghệ Tĩnh | Cục DTNN khu vực Nam Tây Nguyên, Bắc Tây Nguyên | Cục DTNN khu vực Hà Bắc, Hà Nam Ninh, Tây Nam Bộ, TP Hồ Chí Minh |

Nguồn: Vụ Thanh tra – Kiểm tra – Tổng cục DTNN

Các cuộc kiểm tra tập trung vào việc chấp hành pháp luật về DTQG, công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng. Nhờ vậy, các sai phạm về quản lý chi hoạt động DTQG được phát hiện và chấn chỉnh kịp thời. Sau quá trình kiểm tra, các đơn vị tiếp thu kết quả kiểm tra và khắc phục sai sót, hoàn thiện hơn công tác chuyên môn, nâng cao hiệu quả công việc và hoàn thành nhiệm vụ được giao một cách tốt nhất.

Ví dụ: Trong năm 2023, Tổng cục DTNN (Vụ Thanh tra – Kiểm tra) đã thực hiện kiểm tra nội bộ đối với Cục DTNN khu vực Hà Bắc. Kết quả kiểm tra cho thấy:

Về cơ bản đơn vị chấp hành đầy đủ, đúng các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định của Nhà nước và cơ quan quản lý các cấp; các khoản chi có trong dự toán được giao, được lãnh đạo đơn vị phê duyệt, nội dung các khoản chi cơ bản phù hợp theo Mục lục ngân sách Nhà nước và theo quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 44/QĐ-CDTHB ngày 16/02/2022 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ tại Cục DTNN khu vực Hà Bắc.

Tuy nhiên, đối với hồ sơ dự toán chi phí xuất 1.543,62 tấn gạo DTQG để hỗ trợ cứu trợ cho nhân dân tỉnh Lạng Sơn: tại Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đơn vị chưa có thuyết minh, giải trình cụ thể hình thức, phương thức lựa

chọn nhà thầu; Hợp đồng vận chuyển chưa quy định điều kiện bất khả kháng trong hợp đồng. Nhưng Cục DTNN khu vực Hà Bắc đã hoàn thành việc xuất hỗ trợ đảm bảo đủ số lượng và chất lượng.

Vụ Thanh tra – Kiểm tra cũng nhận thấy có bất cập trong văn bản quy định lập dự toán chi phí vận chuyển theo Quyết định số 470/QĐ-TCĐT ngày 23/7/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN như sau: Đơn vị lập dự toán cước vận chuyển tối đa căn cứ giá cước địa phương nơi xuất hàng hoặc giá cước địa phương lân cận nơi xuất hàng ban hành không quá 3 năm là không phù hợp Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Nguyên nhân do qua rà soát các quyết định đơn giá cước vận chuyển của địa phương nơi xuất hàng và địa phương lân cận mặc dù quá 3 năm nhưng vẫn còn hiệu lực để áp dụng. Theo đó, Vụ Thanh tra – Kiểm tra đã có kiến nghị trình Tổng cục, phối hợp với đơn vị chủ trì sửa đổi Quyết định số 470/QĐ-TCĐT. Ngày 10/11/2023, Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN đã ban hành Quyết định số 531/QĐ-TCĐT về việc sửa đổi một số nội dung của Quy trình lập dự toán, quyết toán chi phí xuất hàng DTQG cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ ban hành kèm theo Quyết định số 470/QĐ-TCĐT ngày 23/7/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN. Trong đó đã sửa đổi thay thế nội dung nêu trên như sau: đơn vị lập dự toán cước vận chuyển tối đa căn cứ giá cước địa phương nơi xuất hàng hoặc giá cước địa phương lân cận nơi xuất hàng đang còn hiệu lực thi hành.

Như vậy có thể thấy, qua công tác kiểm tra, Tổng cục DTNN đã kịp thời chấn chỉnh những sai sót, vi phạm trong việc sử dụng kinh phí chi hoạt động DTQG và hạn chế thất thoát, tiêu cực, lãng phí. Theo đó, các đơn vị thực hiện tốt hơn công tác DTQG, góp phần hoàn thiện và đảm bảo hiệu quả công tác quản lý chi hoạt động DTQG. Ngoài ra, cũng góp phần kiểm nghiệm tính phù hợp của các văn bản pháp luật, chế độ chính sách về chi hoạt động DTQG, cũng như phát hiện sơ hở hoặc bất hợp lý để báo cáo cấp có thẩm quyền và sửa đổi bổ sung.

Hộp 2.4: Kết quả phỏng vấn công chức quản lý tại cơ quan Tổng cục DTNN về kiểm soát chi hoạt động DTQG

Câu hỏi: Theo Ông/Bà, việc kiểm soát chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN như thế nào trong giai đoạn 2021-2023?

Kết quả phỏng vấn:

Đối với công tác quyết toán chi hoạt động DTQG, thời gian xét duyệt quyết toán NSNN (trong đó có nội dung chi hoạt động DTQG) hàng năm đối với mỗi đơn vị dự toán là 3-4 ngày. Trong khi đó, khối lượng hồ sơ, chứng từ của các đơn vị là rất lớn nên tổ xét duyệt quyết toán của Tổng cục DTNN chỉ có thể kiểm tra xác suất hồ sơ, chứng từ của một số chi cục. Do vậy, một số sai sót, vi phạm ở chi cục khác có thể bị bỏ sót.

Đối với kiểm tra, thanh tra chi hoạt động DTQG, vẫn còn một số trường hợp chuyên viên thực hiện kiểm tra, thanh tra còn nể nang, ngại va chạm, chưa xử lý kiên quyết các trường hợp vi phạm nên chưa mang tính chất răn đe. Tuy nhiên, việc kiểm tra, thanh tra đã giúp đơn vị chủ động rút kinh nghiệm và khắc phục sai sót trong các năm tiếp theo.

Để nâng cao chất lượng kiểm soát chi hoạt động DTQG, Tổng cục DTNN sẽ hoàn thiện hơn công tác xét duyệt quyết toán NSNN; liên tục gia tăng công tác kiểm tra và thanh tra để sớm chấn chỉnh các vi phạm trong quản lý ngân sách, đồng thời ngăn chặn các hành vi tiêu cực đang có dấu hiệu phát sinh.

Nguồn: Tác giả phỏng vấn

2.3. Đánh giá quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước giai đoạn 2021-2023

2.3.1. Đánh giá thực hiện mục tiêu quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

Về mục đích quản lý chi hoạt động DTQG: Năm 2023, Tổng cục DTNN chưa đảm bảo dự trữ quốc gia do chưa hoàn thành nhập mua gạo DTQG theo chỉ tiêu, kế hoạch được giao. Tình hình nhập mua hàng DTQG giai đoạn 2021-2023 được thể hiện qua bảng dưới đây:

Bảng 2.13: Tình hình thực hiện kế hoạch mua hàng DTQG từ năm 2021 đến năm 2023

| STT | Nội dung | Đơn vị tính | Năm 2021 | | Năm 2022 | | Năm 2023 | |
|----------|---------------------------|-------------|----------|-----------|----------|-----------|----------|-----------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện | Kế hoạch | Thực hiện | Kế hoạch | Thực hiện |
| 1 | Lương thực | | | | | | | |
| - | Gạo | Nghìn tấn | 198 | 198 | 205 | 205 | 220 | 136 |
| - | Thóc | Nghìn tấn | 20 | 20 | 40 | 40 | 0 | 0 |
| 2 | Vật tư, thiết bị | | | | | | | |
| - | Xuồng cao tốc các loại | Bộ | 35 | 35 | 50 | 50 | 60 | 60 |
| - | Nhà bạt cứu sinh các loại | Bộ | 3.000 | 3.000 | 5.000 | 5.000 | 2.000 | 2.000 |
| - | Phao áo cứu sinh | Chiếc | 80.000 | 80.000 | 100.000 | 100.000 | 100.000 | 100.000 |
| - | Bè nhẹ cứu sinh | Chiếc | 1.000 | 1.000 | 1.000 | 1.000 | 3.500 | 3.500 |

Nguồn: Tổng cục DTNN

Ghi chú: Do các số liệu về lượng hàng DTQG không thống nhất về đơn vị tính nên tác giả chỉ đưa ra một số mặt hàng DTQG chính.

Về mục tiêu quản lý chi hoạt động DTQG: Nhìn chung, công tác quản lý chi hoạt động DTQG giai đoạn 2021-2023 cơ bản đã đạt được các mục tiêu đề ra.

Nguồn ngân sách chi cho hoạt động DTQG được quản lý và sử dụng hiệu quả, đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ đột xuất phát sinh.

Với sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị liên quan (gồm Ủy ban tìm kiếm cứu nạn, Bộ giáo dục đào tạo, Bộ ngoại giao, Cục Quản lý Giá,...), Tổng cục đã hoàn thành tốt nhiệm vụ xuất cấp gạo DTQG, cũng như chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xuất cấp gạo DTQG để cứu trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, hỗ trợ học sinh ở khu vực kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các dự án trồng rừng, viện trợ cho các nước theo các quyết định của cơ quan có thẩm quyền và cùng nhiều mặt hàng vật tư, thiết bị cứu hộ cứu nạn, hàng quốc phòng, an ninh, nông nghiệp, y tế. Hàng DTQG xuất cấp đã có ý nghĩa thiết thực vào công tác đảm bảo an sinh xã hội, hỗ trợ nhân dân các vùng bị thiên tai, dịch bệnh và củng cố quốc phòng, an ninh.

Đặc biệt, từ năm 2021 đến hết năm 2022, nguồn lực DTQG đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả dịch bệnh COVID-19. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các quyết định xuất cấp gần 2.000 tỷ đồng hàng DTQG, trong đó xuất cấp trên 140.000 tấn gạo để phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh, hỗ trợ Nhân dân ổn định cuộc sống trong vùng bị dịch bệnh.

Tuy nhiên, Tổng cục DTNN vẫn còn tình trạng sử dụng không hết dự toán dẫn đến bị hủy hoặc chuyển nguồn sang năm sau thực hiện. Qua số liệu kiểm tra xét duyệt quyết toán chi hoạt động DTQG tại Bảng 2.10 cho thấy: Mặc dù số dự toán chi hoạt động DTQG đã có điều chỉnh giảm dần trong giai đoạn 2021-2023, cụ thể dự toán được giao năm 2022 chỉ bằng 86,97% dự toán được giao năm 2021 và năm 2023 chỉ bằng 78,8% dự toán được giao năm 2022, nhưng vẫn còn tình trạng dư dự toán.

2.3.2. Điểm mạnh trong quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

Qua phân tích và đánh giá, tác giả thấy rằng công tác quản lý chi hoạt động DTQG trong giai đoạn 2021-2023 có nhiều điểm mạnh như sau:

Điểm mạnh về bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG

Tổ chức bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG phù hợp, các CBCC trong bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG có năng lực và trình độ chuyên môn đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, hạn chế các vấn đề sai phạm trong quản lý chi hoạt động DTQG. Quy trình quản lý được bố trí rõ ràng, khoa học cũng góp phần nâng cao chất

lượng của thông tin, giúp cấp trên đưa ra các quyết định quản lý chi hoạt động DTQG một cách hợp lý.

Điểm mạnh về lập dự toán chi hoạt động DTQG

Chất lượng công tác lập dự toán ngày càng được nâng cao trong đó quy trình lập dự toán chi hoạt động DTQG đã đảm bảo đúng trình tự và chấp hành đúng luật NSNN, các quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính, của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn lập dự toán hàng năm.

Căn cứ dự toán chi hoạt động DTQG được Bộ Tài chính phê duyệt, Tổng cục DTNN đã phân bổ, giao dự toán chi hoạt động DTQG kịp thời, đầy đủ, chính xác cho các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục theo đúng nguyên tắc, quy định.

Điểm mạnh về tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG

Căn cứ cơ sở định mức, chính sách chế độ của nhà nước, các đơn vị thực hiện chi hoạt động DTQG đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và đáp ứng nhu cầu triển khai nhiệm vụ chi giúp chất lượng dự toán ngày được cải thiện hơn.

Các đơn vị cũng nghiêm túc chấp hành dự toán và đề cao công tác kiểm soát nội bộ, đặc biệt là kiểm soát thực hiện chi hoạt động DTQG từ những khâu đầu tiên của quá trình chi. Định kỳ hàng tháng, quý, hàng năm thực hiện báo cáo đầy đủ về tình hình quản lý, sử dụng ngân sách chi hoạt động DTQG gửi Tổng cục DTNN.

Quá trình điều hành chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN vừa chặt chẽ, linh hoạt, vừa đảm bảo chi đúng mục đích, kế hoạch và đúng định mức chi theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời, kỷ luật chấp hành dự toán được xiết chặt hơn đã hạn chế việc chi sai mục đích, sai chế độ hoặc vượt dự toán.

Điểm mạnh về kiểm soát chi hoạt động DTQG

Công tác quyết toán chi hoạt động DTQG được chỉ đạo quyết liệt hơn, đẩy nhanh hơn đảm bảo việc thực hiện công tác quyết toán chi hoạt động DTQG tại các đơn vị dự toán theo đúng với các quy định và hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

Công tác kiểm tra việc chấp hành dự toán chi hoạt động DTQG được thực hiện thường xuyên phục vụ công tác quản lý chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN. Qua đó, các đơn vị đã chấn chỉnh và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật nói chung và vi phạm về DTQG nói riêng.

Các Đoàn kiểm tra ngoài việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo phê duyệt, đều được chỉ đạo quán triệt đặt trọng tâm hướng dẫn các đơn vị được kiểm tra tháo gỡ

khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Qua đó được các đơn vị đánh giá có hiệu quả như việc nâng cao chất lượng hồ sơ chứng từ, rút kinh nghiệm trong việc thực thi nhiệm vụ, bám sát những văn bản quy phạm pháp luật. Trong quá trình kiểm tra nội bộ tại đơn vị: CBCC trong Đoàn kiểm tra luôn giữ vững phẩm chất, đạo đức tác phong khi làm việc tại đơn vị. Kết thúc kiểm tra theo đúng thời gian quy định. Thông qua dự thảo biên bản xác nhận nội dung kiểm tra ngay sau khi kết thúc kiểm tra. Các nội dung ghi nhận, kiến nghị qua công tác kiểm tra đã góp phần chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đối với các đơn vị trong nội bộ ngành DTNN.

2.3.3. Hạn chế trong quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia và nguyên nhân của hạn chế

2.3.3.1. Hạn chế trong quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

Bên cạnh những điểm mạnh nêu trên, trong quản lý chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

Hạn chế về bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG

Khối lượng công việc lớn, áp lực về thời gian triển khai thực hiện, trong khi đó, số lượng công chức quản lý chi hoạt động DTQG còn ít và nhiều công chức vừa được tuyển dụng còn trẻ, ít kinh nghiệm trong lĩnh vực DTQG khiến công tác quản lý chi đôi lúc còn chưa hiệu quả, mắc sai sót dẫn đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chưa đúng thời hạn quy định.

Việc ứng dụng CNTT vào bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG còn hạn chế dẫn đến các chế độ báo cáo và công việc nghiệp vụ cơ bản được thực hiện thủ công. Do vậy, thời gian và chất lượng của chu trình ngân sách từ khâu lập dự toán, tổ chức thực hiện đến quyết toán dự toán đều chưa đảm bảo.

Hạn chế về lập dự toán chi hoạt động DTQG

Mặc dù công tác lập dự toán chi hoạt động DTQG đã có phần cải thiện hơn nhưng chưa thực sự bám sát vào yêu cầu thực tế của đơn vị. Việc xây dựng các khoản chi phần nhiều mang tính hình thức, chưa sát với thực tế, công tác tính toán dựa vào số dự toán và quyết toán của năm trước năm trước, chưa tính toán được những thay đổi trong năm ngân sách. Theo đó, giai đoạn 2021-2023 vẫn còn để dự toán lớn dẫn đến dự toán bị huỷ hoặc phải chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục thực hiện. Việc lập dự toán không

sát với thực tế sẽ gây khó khăn rất lớn cho khâu tổ chức thực hiện dự toán và khiến cho việc phân bổ kinh phí không đạt hiệu quả cao.

Tổng cục DTNN giao dự toán chi hoạt động DTQG cho các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục bằng cách ban hành Quyết định về việc giao dự toán. Tuy nhiên, trước khi ban hành quyết định giao dự toán, Tổng cục DTNN không tổ chức họp trao đổi, thảo luận với các đơn vị dự toán cấp dưới về dự toán được Bộ Tài chính phê duyệt. Việc tổ chức họp với các đơn vị, Tổng cục DTNN sẽ được lắng nghe ý kiến của các đơn vị, từ đó sẽ có phương án phân bổ, giao dự toán chính xác, hiệu quả hơn và việc giao dự toán cũng được công khai, minh bạch hơn.

Hạn chế về tổ chức thực hiện chi hoạt động DTQG

Các đơn vị còn chưa chấp hành nộp báo cáo tình hình thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG theo đúng thời gian quy định, dẫn đến tình trạng chậm trễ của Tổng cục DTNN trong tổng hợp, báo cáo gửi Cục Kế hoạch – Tài chính.

Qua Bảng 2.8 ở phần thực trạng điều chỉnh và thực hiện điều chỉnh dự toán chi hoạt động DTQG cho thấy thời gian qua, vẫn xảy ra tình trạng bổ sung đột xuất ngoài dự toán đầu năm lớn do có nhiều khoản chi ngoài kế hoạch. Điều chỉnh dự toán còn bị động do kế hoạch mua, bán triển khai khó khăn, triển khai chậm phải huỷ dự toán phí nhập, xuất, bảo quản hàng DTQG.

Hệ thống chính sách chi hoạt động DTQG còn thiếu sót, cần hoàn thiện để làm căn cứ quản lý chi. Luật NSNN chưa cụ thể về lĩnh vực chi nên dẫn đến có nhiều văn bản hướng dẫn.

Việc nghiên cứu, ban hành cơ chế chính sách quản lý chi hoạt động DTQG, đặc biệt là về định mức chi cho nhập, xuất, bảo quản hàng DTQG còn chậm. Một số mặt hàng DTQG chưa có định mức cũng gây ảnh hưởng đến quá trình lập, chấp hành dự toán và quyết toán của các đơn vị thuộc Tổng cục DTNN.

Hạn chế về kiểm soát chi hoạt động DTQG

Còn chậm trễ trong công tác thẩm định quyết toán, đặc biệt là việc ban hành Thông báo xét duyệt, thẩm định quyết toán. Nội dung xét duyệt, thẩm định chủ yếu tập trung vào số liệu mà chưa đánh giá toàn diện công tác quản lý chi hoạt động DTQG của đơn vị được xét duyệt trong một năm ngân sách.

2.3.3.2. Nguyên nhân của hạn chế trong quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

a) Nguyên nhân chủ quan

- Định hướng về dự trữ quốc gia của Tổng cục DTNN còn chưa rõ ràng do chưa dự báo được chính xác tình hình kinh tế - xã hội trong giai đoạn này.

- Đội ngũ cán bộ quản lý chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN trên thực tế có một số cán bộ trẻ nên kinh nghiệm làm việc thực tế còn thiếu.

- Công tác tổng hợp kế toán toàn ngành (tại Tổng cục) chưa áp dụng được phần mềm do phần mềm kế toán chưa đáp ứng.

b) Nguyên nhân khách quan

- Các đơn vị dự toán chưa chủ động trong việc lập dự toán ngân sách, thiếu tính tổng thể và khoa học trong việc đánh giá nhu cầu chi tiêu thực tế.

- Cơ chế, chính sách, định mức chi NSNN nói chung và ngân sách chi hoạt động DTQG nói riêng còn một số bất cập, hệ thống các văn bản pháp luật trên lĩnh vực chi hoạt động DTQG còn rườm rà, thiếu đồng bộ, chồng chéo.

Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán hàng năm với quá nhiều mẫu biểu không cần thiết, gây khó khăn cho đơn vị dự toán.

Bên cạnh hệ thống các chế độ, chính sách chậm đổi mới, còn có những hệ thống văn bản trên lĩnh vực chi hoạt động DTQG liên tục được bổ sung, sửa đổi điển hình là các mẫu biểu kế toán thời gian qua liên tục thay đổi, phải cập nhật thường xuyên, mất nhiều thời gian để nghiên cứu, thực hiện.

Định mức chi phí đặc thù trong công tác nhập, xuất, bảo quản hàng DTQG không được áp dụng đầy đủ; một số mặt hàng DTQG chưa có định mức.

- Công tác dự báo, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội của các đơn vị chưa thật chính xác và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội không cụ thể, chung chung. Vì vậy, việc xây dựng dự toán chủ yếu vẫn dựa vào chỉ tiêu kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao. Tuy nhiên, chỉ tiêu kế hoạch DTQG thường được giao vào đầu năm sau nên việc lập dự toán chi hoạt động DTQG của các đơn vị có chất lượng chưa cao.

CHƯƠNG 3

ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ CHI HOẠT ĐỘNG DỰ TRỮ QUỐC GIA TẠI TỔNG CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC ĐẾN NĂM 2030

3.1. Định hướng hoàn thiện quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước đến năm 2030

3.1.1. Định hướng về dự trữ quốc gia của Tổng cục Dự trữ Nhà nước đến năm 2030

Chiến lược phát triển DTQG đến năm 2030 đã nêu rõ mục tiêu: “*Nâng cao hiệu quả quản lý, huy động, sử dụng nguồn lực dự trữ quốc gia. Xây dựng lực lượng dự trữ quốc gia có quy mô đủ mạnh, cơ cấu hợp lý, danh mục mặt hàng chiến lược, thiết yếu để sẵn sàng, chủ động đáp ứng kịp thời, hiệu quả các mục tiêu dự trữ quốc gia và các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao*”. (Thủ tướng Chính phủ, 2024)

Ngoài ra, định hướng về dự trữ quốc gia của Tổng cục DTNN đến năm 2030 còn có các mục tiêu cụ thể sau:

- Đến năm 2030, tổng mức DTQG đạt khoảng 0,8 - 1% GDP;
- Hệ thống kho DTQG được xây dựng hoàn chỉnh theo hướng tiên tiến, hiện đại, quy mô lớn, tập trung tại các vùng chiến lược trong cả nước; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và thuận lợi trong quá trình nhập, xuất hàng DTQG.
- Nguồn nhân lực DTQG được xây dựng toàn diện về số lượng, cơ cấu và có phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ DTQG.
- Hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật hàng DTQG cần được hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu quản lý và bảo quản hàng DTQG cho phù hợp hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn trong nước, khu vực và quốc tế.

Để thực hiện Chiến lược phát triển DTQG như đã nêu ở trên thì nguồn lực NSNN cho công tác quản lý DTQG phải ngày càng tăng. Do đó, cần đổi mới và hoàn thiện công tác quản lý chi hoạt động DTQG nói riêng và quản lý tài chính nói chung để đảm bảo công tác quản lý được chặt chẽ hơn, nguồn kinh phí được sử dụng hiệu quả hơn và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

3.1.2. Phương hướng hoàn thiện quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước đến năm 2030

Để hoàn thiện quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN đến năm 2030, Tổng cục DTNN cần tập trung vào những vấn đề sau:

Thứ nhất, hoàn thiện bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG.

Thường xuyên tổ chức chương trình đào tạo bài bản, chuyên sâu nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp; đồng thời thực hiện cơ chế thu hút những CBCCC có năng lực, trình độ chuyên môn cao vào làm công tác quản lý chi hoạt động DTQG.

Thứ hai, hoàn thiện lập dự toán chi hoạt động DTQG

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác lập dự toán đảm bảo sát với tình hình thực tế, đúng trình tự và chấp hành đúng luật NSNN, các quy định của Bộ Tài chính, quy định của Nhà nước, văn bản hướng dẫn lập dự toán hàng năm.

Thứ ba, hoàn thiện tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG.

Phát huy tính sáng tạo, chủ động và trách nhiệm của đơn vị dự toán các cấp trong việc điều hành chi hoạt động DTQG. Đề cao thẩm quyền, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị dự toán trong việc chủ động quản lý và điều hành ngân sách; quyền quyết định của các đơn vị dự toán về phân bổ ngân sách cho các đơn vị trực thuộc; quyền chủ động của các đơn vị sử dụng NSNN trong phạm vi dự toán chi hoạt động DTQG được duyệt phù hợp với chế độ, chính sách.

Quản lý chi hoạt động DTQG phải đảm bảo kịp thời kinh phí để thực hiện mục tiêu DTQG và các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách khác của Nhà nước theo quy định của pháp luật về DTQG. Từ đó, góp phần đảm bảo quốc phòng, an ninh và ổn định chính trị - kinh tế - xã hội.

Thứ tư, hoàn thiện kiểm soát chi hoạt động DTQG.

Hiện đại hoá hệ thống ứng dụng CNTT của Tổng cục DTNN đến năm 2030: Để nâng cao công tác quản lý chi hoạt động DTQG, cần thực hiện kết nối mạng tại tất cả các đơn vị cấp Chi cục với cấp Cục và Tổng cục DTNN, đồng thời kết nối thống nhất với hạ tầng truyền thông của Bộ Tài chính. Nhờ đó, việc trao đổi thông tin và báo cáo từ cấp dưới lên cấp trên sẽ được thực hiện nhanh chóng, chính xác, phục vụ kịp thời công tác quản lý chi hoạt động DTQG.

3.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước đến năm 2030

3.2.1. Hoàn thiện bộ máy quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia

Mục tiêu giải pháp:

Mặc dù bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG đã có sự phân công rõ ràng, cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cấp và các bộ phận nhưng cần nâng cao hơn nữa hiệu quả, hiệu lực hoạt động của bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG.

Nội dung giải pháp:

- Rà soát và đánh giá lại toàn bộ bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG về trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất đạo đức.

Điều kiện thực hiện giải pháp:

(1) Vụ Tổ chức cán bộ cần có một hệ thống thông tin về nguồn nhân lực của Tổng cục DTNN.

(2) Vụ Tài vụ - Quản trị xây dựng dự toán cho việc đánh giá bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN.

- Tuyển dụng thêm CBCC làm nhiệm vụ quản lý chi hoạt động DTQG.

Điều kiện thực hiện giải pháp: Hiện nay, Tổng cục DTNN (Vụ Tổ chức cán bộ) đã trình Bộ Tài chính phê duyệt phương án tuyển dụng công chức. Sau khi được phê duyệt, Tổng cục DTNN sẽ xây dựng kế hoạch tuyển dụng, trình cấp có thẩm quyền dự toán kinh phí tuyển dụng và sẽ thực hiện thu hồ sơ, tổ chức thi tuyển (Dự kiến thời gian: Đầu năm 2025).

- Nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC của Tổng cục DTNN: Thường xuyên kiểm tra năng lực chuyên môn, từng bước chuẩn hoá đội ngũ CBCC, đồng thời yêu cầu cán bộ phải nắm vững tình hình KT -XH, các chính sách, chế độ của Nhà nước, thường xuyên rèn luyện tư cách đạo đức và có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác quản lý chi hoạt động DTQG; cần cương quyết kỷ luật hoặc dùng hình phạt cao hơn để xử lý những cán bộ có dấu hiệu thoái hoá, biến chất; Tạo điều kiện cho các CBCC quản lý chi hoạt động DTQG tham gia các lớp học bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; đồng thời khuyến khích CBCC tự học tập, trau dồi, nâng cao trình độ để tham mưu cho lãnh đạo về việc chi đúng định mức chế độ, tổ chức công tác quản lý chi hoạt động DTQG được chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả hơn.

Điều kiện thực hiện giải pháp:

(1) Tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của Vụ Tài vụ - Quản trị, Vụ Thanh tra – Kiểm tra và Vụ Kế hoạch.

(2) Vụ Tài vụ - Quản trị xây dựng dự toán chi đào tạo, bồi dưỡng công chức quản lý chi hoạt động DTQG.

(3) Trình Lãnh đạo Tổng cục phê duyệt phương án xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và chi phí cho việc đào tạo bồi dưỡng.

- Kịp thời tổ chức các lớp tập huấn, cập nhật về những thay đổi của chế độ, chính sách về lĩnh vực quản lý tài chính (trong đó có công tác quản lý chi hoạt động DTQG) của Nhà nước, Bộ Tài chính cho Thủ trưởng đơn vị và các CBCC làm công tác quản lý chi hoạt động DTQG.

Điều kiện thực hiện giải pháp:

(1) Vụ Tài vụ - Quản trị xây dựng dự toán chi tổ chức tập huấn.

(2) Trình Lãnh đạo Tổng cục phê duyệt phương án xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và chi phí cho việc đào tạo bồi dưỡng.

- Tạo động lực kích thích mọi CBCC hăng say làm việc, phát huy tối đa trình độ, năng lực bằng cách khen thưởng hợp lý đối với những CBCC hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và phê bình, xử phạt nghiêm minh đối với những CBCC không hoàn thành nhiệm vụ, cố tình làm sai quy trình nghiệp vụ, chính sách, chế độ dưới nhiều hình thức. Ngoài ra, cung cấp đầy đủ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc để nâng cao tinh thần cho CBCC, giúp CBCC yên tâm công tác.

Điều kiện thực hiện giải pháp:

(1) Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của Tổng cục DTNN trong đó quy định chế độ khen thưởng phù hợp.

(2) Trình Lãnh đạo Tổng cục phê duyệt quy định mức chi khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc.

- Tăng cường nâng cao trách nhiệm các cấp lãnh đạo cũng như các CBCC trong bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG để công tác quản lý được chặt chẽ, bảo đảm tuân thủ Luật NSNN và tuân thủ dự toán được Bộ Tài chính giao.

Điều kiện thực hiện giải pháp: Tổng cục ban hành các văn bản trong đó nêu rõ trách nhiệm của các cấp lãnh đạo cũng như công chức quản lý chi hoạt động DTQG trong trường hợp việc sử dụng kinh phí chi hoạt động DTQG không hiệu quả và có sai sót.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào công tác quản lý chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN và tin học hoá toàn bộ các quy trình nghiệp vụ; từng bước thay thế văn bản giấy bằng văn bản điện tử trong quy trình quản lý, điều hành chi hoạt động DTQG. Tuy nhiên, việc ứng dụng CNTT phải nâng cao hiệu quả quản lý chi NSNN của Tổng cục DTNN và tuân thủ đúng quy định của pháp luật về đầu tư. Việc đầu tư dự án ứng dụng CNTT phải được thực hiện một cách tiết kiệm và chống lãng phí.

Điều kiện thực hiện giải pháp:

(1) Cục Công nghệ thông tin, thống kê và Kiểm định hàng dự trữ phối hợp với Vụ Tài vụ - Quản trị xây dựng kế hoạch, dự toán triển khai ứng dụng CNTT trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(2) Tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành 100% khối lượng công việc, nhiệm vụ và dự toán được phê duyệt.

3.2.2. Hoàn thiện lập dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia

Mục tiêu giải pháp:

Nâng cao chất lượng lập dự toán chi hoạt động DTQG.

Nội dung giải pháp:

- Phải đảm bảo bám sát kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm nói chung và chỉ tiêu nhiệm vụ của ngành nói riêng; Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG của các năm trước để có cơ sở xây dựng dự toán năm hiện hành; bám sát nhiệm vụ được giao để xây dựng dự toán.

Ngoài ra, tính toán một cách cẩn thận và chi tiết tất cả các yếu tố có thể tác động đến việc lập dự toán chi hoạt động DTQG, đặc biệt là những biến động về giá cả và chính sách, chế độ của Nhà nước. Nhờ vậy, đảm bảo tính chính xác, khả thi cao cho các số liệu dự toán kinh phí và hạn chế tình trạng các đơn vị lập dự toán không sát với tình hình thực tế.

Điều kiện thực hiện giải pháp: Do dự toán chi hoạt động DTQG được lập từ đơn vị dự toán cấp dưới lên nên việc Tổng cục DTNN cần ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể, chi tiết hơn việc lập dự toán cho các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục và kiểm soát chặt chẽ việc lập dự toán chi hoạt động DTQG của các đơn vị dự toán cấp dưới là điều kiện quan trọng để nâng cao chất lượng lập dự toán chi hoạt động DTQG.

- Tổ chức tập huấn và hướng dẫn cho đội ngũ CBCC làm công tác kế toán tại các đơn vị trực thuộc và thuộc Tổng cục về phương thức lập dự toán, đồng thời thống nhất

biểu mẫu dự toán. Nhờ việc tập huấn và hướng dẫn, các đơn vị sẽ xây dựng dự toán đầy đủ, thống nhất về biểu mẫu, cũng như rút ngắn thời gian lập dự toán chi hoạt động DTQG báo cáo Tổng cục DTNN. Từ đó, đảm bảo việc lập, tổng hợp dự toán chi hoạt động DTQG của Tổng cục DTNN báo cáo Bộ Tài chính đúng thời hạn quy định.

Điều kiện thực hiện giải pháp:

(1) Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các đơn vị dự toán cấp dưới.

(2) Vụ Tài vụ - Quản trị tổng hợp, thẩm định dự toán chi đào tạo, bồi dưỡng công chức làm công tác kế toán tại các đơn vị dự toán cấp dưới.

(3) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và chi phí cho việc đào tạo bồi dưỡng.

- Tổ chức họp trao đổi, thảo luận về phương án giao dự toán chi hoạt động DTQG với các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục.

Điều kiện thực hiện giải pháp:

(1) Vụ Tài vụ - Quản trị thực hiện xây dựng dự toán chi phí tổ chức hội họp như chi phí thuê hội trường, chi phí nước uống, hoa quả phục vụ họp,... theo định mức quy định.

(2) Trình Lãnh đạo Tổng cục phê duyệt dự toán và tổ chức thực hiện đảm bảo chi phí tổ chức không được vượt quá dự toán được duyệt.

3.2.3. Hoàn thiện tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động dự trữ quốc gia

Mục tiêu giải pháp:

Đảm bảo việc sử dụng chi hoạt động DTQG được hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.

Nội dung giải pháp:

- Thường xuyên kiểm tra, đối chiếu theo tiến trình chấp hành ngân sách về chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành, tính hợp pháp, hợp lệ của các chứng từ,... đặc biệt là hiệu quả và tiết kiệm trong chi hoạt động DTQG. Đồng thời, phối hợp với cơ quan Kho bạc Nhà nước thực hiện giám sát và kiểm tra chặt chẽ các khoản chi theo đúng nội dung và mức dự toán được giao.

Điều kiện thực hiện giải pháp: Tổ chức các cuộc kiểm tra, thanh tra phối hợp với Kho bạc Nhà nước kiểm tra tình hình chấp hành chi hoạt động DTQG của các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục.

- Thường xuyên tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình thuộc danh mục dự toán chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ; rà soát, phát hiện các khó khăn vướng mắc, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án; điều chuyển kế hoạch vốn trong phạm vi tổng số kế hoạch vốn năm được giao từ các dự án không hiệu quả, chậm giải ngân sang dự án có tiến độ giải ngân tốt, hiệu quả nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

Điều kiện thực hiện giải pháp: Hàng quý tổ chức họp với các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục để tiến hành đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình thuộc danh mục dự toán chi sửa chữa kho tàng và các công trình phụ trợ. Từ đó có giải pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc của đơn vị để đảm bảo các dự án được giải ngân đúng tiến độ.

- Cần đưa tiêu chí thời hạn nộp báo cáo và kết quả giải ngân chi hoạt động DTQG để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng hàng năm của đơn vị. Để từ đó, các đơn vị chủ động hơn trong việc nộp báo cáo đúng thời hạn và thực hiện giải ngân theo kế hoạch cam kết.

Điều kiện thực hiện giải pháp: Vụ Tổ chức cán bộ trình Lãnh đạo Tổng cục sửa đổi quy chế quy định về công tác thi đua, khen thưởng.

3.2.4. Hoàn thiện kiểm soát chi hoạt động dự trữ quốc gia

Mục tiêu giải pháp: chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm; tăng cường kỷ luật tài chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý chi hoạt động DTQG; phát hiện những sơ hở, sai sót trong cơ chế quản lý chi hoạt động DTQG để đề xuất các biện pháp khắc phục.

Nội dung giải pháp:

- Kiểm tra, thanh tra và quyết toán chi hoạt động DTQG phải được thực hiện một cách trung thực và đúng theo quy định của pháp luật. Các hành vi vi phạm trong quản lý chi cho hoạt động DTQG sẽ được xử lý nghiêm minh, không nể nang, không có ngoại lệ. Đồng thời, khen thưởng kịp thời cho những đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc sử dụng tiết kiệm và hiệu quả kinh phí chi hoạt động DTQG, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được phân công.

Điều kiện thực hiện giải pháp: Trong cuộc họp giao ban hàng tháng hoặc các cuộc họp khác, Lãnh đạo cần đề cập đến nội dung khen thưởng và hình thức xử lý đối

với các hành vi vi phạm. Những nội dung khen thưởng, xử phạt nếu chưa có trong quy chế khen thưởng thì đề xuất bổ sung trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Quan tâm, chỉ đạo quyết liệt hơn trong việc lập và nộp báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính. Báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính (trong đó có nội dung chi hoạt động DTQG) phải lập và nộp theo đúng thời hạn quy định, trung thực, chính xác; Triển khai phần mềm quyết toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhằm giảm thiểu thời gian và nâng cao hiệu quả công tác quyết toán, hỗ trợ kiểm tra, phát hiện sớm các sai sót trong quá trình quyết toán.

Các đơn vị dự toán của Tổng cục DTNN đang dùng công cụ excel để lập, tổng hợp báo cáo quyết toán. Do vậy, cần đầu tư trang bị phần mềm kế toán và hệ thống máy tính đồng bộ cho các bộ phận tài chính - kế toán tại đơn vị dự toán các cấp của Tổng cục DTNN để nâng cao hiệu quả công việc.

Theo đó, đăng ký chữ ký điện tử và thực hiện nộp báo cáo quyết toán NSNN qua mạng để tiết kiệm thời gian, chi phí trung gian; nâng cao hiệu quả kiểm tra và cho phép CBCCC được kiểm tra báo cáo quyết toán tại bất kỳ thời điểm nào khi được phân quyền trên hệ thống.

Điều kiện thực hiện giải pháp:

(1) Cục Công nghệ thông tin, thống kê và Kiểm định hàng dự trữ phối hợp với Vụ Tài vụ - Quản trị xây dựng kế hoạch, dự toán thuê phần mềm kế toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(2) Tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành 100% khối lượng công việc, nhiệm vụ và dự toán được phê duyệt.

- Tăng cường năng lực hệ thống thanh tra chuyên ngành DTQG, hoàn thiện tổ chức bộ máy thanh tra chuyên ngành; tăng cường biên chế; Nghiên cứu, đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra để nâng cao chất lượng, số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra;

Nâng cao chất lượng cán bộ thanh tra dự trữ: cần hỗ trợ cán bộ tham gia đào tạo nâng cao, tập huấn ngắn hạn và dài hạn để có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao nhằm đảm bảo chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra đủ về chiều sâu và chiều rộng. Hơn nữa, trang bị đủ trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực DTQG theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều kiện thực hiện giải pháp:

(1) Tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của Vụ Thanh tra – Kiểm tra.

(2) Xây dựng dự toán chi đào tạo, bồi dưỡng.

(3) Trình Lãnh đạo Tổng cục phê duyệt phương án xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và chi phí cho việc đào tạo bồi dưỡng.

3.2.5. Các giải pháp khác

- Đề cao thẩm quyền quyết định, trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng đơn vị trong việc quản lý và sử dụng kinh phí chi hoạt động DTQG. Các đơn vị dự toán cần tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu trong thực thi công vụ; xác định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ và thể hiện cụ thể trong các quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

- Chủ động lập kế hoạch công tác, đề ra tiến độ hoàn thành, chỉ đạo quyết liệt, đẩy mạnh các phong trào thi đua, kịp thời động viên, khích lệ CBCC tích cực nhiệt tình, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ. Tiếp tục nâng cao hiệu quả phối hợp công tác với các đơn vị trong Tổng cục, đối với mỗi công việc đề phải đưa ra mốc thời gian hoàn thành để đảm bảo tiến độ thực hiện.

Điều kiện thực hiện giải pháp: Trong cuộc họp giao ban hàng tháng, Vụ trưởng các Vụ sẽ thực hiện phổ biến chương trình công tác tháng, đề ra tiến độ hoàn thành và động viên, khích lệ CBCC.

3.3. Một số kiến nghị

3.3.1. Kiến nghị đối với Bộ Tài chính

Để việc thực hiện các giải pháp nêu trên được thuận lợi, tác giả xin đề xuất, kiến nghị với Bộ Tài chính về một số nội dung sau:

- Cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật về NSNN nói chung và ngân sách chi hoạt động DTQG nói riêng, Thông tư hướng dẫn xây dựng dự toán hàng năm của Bộ Tài chính, tránh chồng chéo, trùng lặp; cần cụ thể hoá Luật NSNN về lĩnh vực chi để giảm thiểu văn bản hướng dẫn. Ngoài ra, các văn bản dưới Luật NSNN cần tăng cường chế tài và làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu, của cá nhân, tổ chức để hạn chế các vi phạm như hạch toán sai, thanh quyết toán sai, chuẩn chi sai dẫn đến thất thoát NSNN.

- Cần hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất bắt đầu từ khâu lập dự toán, thực hiện dự toán đến khi quyết toán ngân sách chi hoạt động dự trữ quốc gia.

- Xây dựng định mức tiêu chuẩn phù hợp làm căn cứ cho việc xây dựng dự toán chính xác.

3.3.2. Khuyến nghị với các tổ chức Dự trữ Nhà nước tại địa phương

- Tổng cục DTNN đề nghị các đơn vị tăng cường kỷ luật tài chính, phải phân định rõ các nguồn kinh phí đã sử dụng trong quyết toán NSNN năm (trong đó có chi hoạt động DTQG), hạn chế tối đa việc chuyển nguồn ngân sách sang năm sau và tránh việc dư dự toán bị huỷ.

- Thủ trưởng các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Tổng cục DTNN cần chủ động quyết liệt trong chỉ đạo, có biện pháp cụ thể để đôn đốc các đơn vị dự toán trực thuộc đẩy nhanh tiến độ giải ngân, đảm bảo kết quả giải ngân hàng quý, năm theo kế hoạch đã cam kết. Thủ trưởng các đơn vị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN nếu dự toán bị huỷ. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đơn vị chủ động có giải pháp khắc phục hoặc phản ánh kịp thời bằng văn bản về Tổng cục để xem xét giải quyết trong trường hợp vượt quá thẩm quyền.

- Ngoài việc tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, các CBCC ở đơn vị cũng cần tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chính sách, chế độ mới ban hành và các văn bản hướng dẫn của Tổng cục DTNN về chi hoạt động DTQG.

KẾT LUẬN

Trải qua gần 70 năm hình thành và phát triển, Ngành Dự trữ Nhà nước đã có nhiều đóng góp to lớn cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và công cuộc đổi mới, phát triển đất nước. Trong suốt quá trình lịch sử, dự trữ luôn đóng vai trò là nguồn lực và công cụ quan trọng của Đảng và Nhà nước, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Thời gian qua, NSNN về DTQG luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm sát sao. Do vậy, để góp phần đảm bảo NSNN về DTQG nói chung và ngân sách chi hoạt động DTQG nói riêng được sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, Tổng cục DTNN phải ngày càng hoàn thiện công tác quản lý chi hoạt động DTQG. Theo đó, qua quá trình nghiên cứu, phân tích, đánh giá, đề án đã đạt được những kết quả sau đây:

Thứ nhất, đề án khái quát thành công cơ sở lý luận về quản lý chi hoạt động DTQG tại cơ quan DTNN trung ương. Trong đó, đề án đã làm rõ: khái niệm, mục tiêu, các nguyên tắc, nội dung và những yếu tố ảnh hưởng đến quản lý chi hoạt động DTQG tại cơ quan DTNN trung ương.

Thứ hai, đề án đã phân tích đầy đủ thực trạng công tác quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN trong giai đoạn 2021-2023. Qua đó đã đánh giá được điểm mạnh, hạn chế và tìm ra nguyên nhân của những hạn chế trong công tác quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN.

Thứ ba, đề án đã đề xuất 05 nhóm giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN đến năm 2030. Các đề xuất đều được gắn kết tương đối chặt chẽ với kết quả phân tích, đánh giá ở chương 2.

Qua những giải pháp được đề xuất tại Đề án, hy vọng rằng đây sẽ là những ý kiến đóng góp tích cực cho quá trình hoàn thiện quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN với mục tiêu thực hiện thành công Chiến lược phát triển DTQG đến năm 2030.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tổng kết hàng năm giai đoạn 2021-2023 của Tổng cục Dự trữ Nhà nước.
2. Bộ Tài Chính (2013), *Thông tư số 145/2013/TT-BTC ngày 21/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về kế hoạch dự trữ quốc gia và ngân sách nhà nước chi cho dự trữ quốc gia.*
3. Bộ Tài chính (2020), *Thông tư số 51/2020/TT-BTC ngày 02/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quy trình xuất cấp, giao nhận, phân phối, sử dụng hàng dự trữ quốc gia xuất để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ và quản lý kinh phí đảm bảo cho công tác xuất cấp, giao nhận hàng để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ.*
4. Bộ Tài chính (2015), *Thông tư số 160/2015/TT-BTC ngày 15/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về định mức chi phí nhập, chi phí xuất hàng dự trữ quốc gia do Tổng cục Dự trữ Nhà nước trực tiếp quản lý.*
5. Bộ Tài chính (2015), *Thông tư số 161/2015/TT-BTC ngày 15/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về định mức chi phí bảo quản và định mức hao hụt hàng dự trữ quốc gia do Tổng cục Dự trữ Nhà nước trực tiếp quản lý.*
6. Bộ Tài chính (2017), *Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.*
7. Bộ Tài chính (2017), *Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.*
8. Bộ Tài chính (2017), *Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.*
9. Bộ Tài chính (2018), *Thông tư số 108/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán dự trữ quốc gia.*
10. Bộ Tài chính (2022), *Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.*
11. Các trang website: mof.gov.vn; gdsr.gov.vn; tapchitaichinh.vn; thuvienphapluat.vn,...
12. Chính phủ (2019), *Quyết định số 36/2019/QĐ-TTg ngày 25/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Dự trữ Nhà nước thuộc Bộ Tài chính.*

13. Chính phủ (2024), *Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 12/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển dự trữ quốc gia đến năm 2030*.
14. Đặng Văn Du và Bùi Tiến Hanh (2010), *Giáo trình quản lý chi ngân sách nhà nước*, Nhà xuất bản tài chính, Hà Nội.
15. Đinh Thị Lan Doanh (2018), *Hoàn thiện công tác quản lý chi thường xuyên ngân sách tại huyện Minh Hoá Quảng Bình*, Luận văn thạc sỹ, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế.
16. Đỗ Thị Nguyệt, *Công tác quản lý tài chính tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước*, Luận văn thạc sỹ, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội.
17. Đỗ Việt Đức (2021), ‘Định hướng Chiến lược phát triển Dự trữ quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2040’, *Tạp chí Kinh tế Tài chính Việt Nam*, 34 (1), 58-69.
18. Học viện Hành chính (2007), *Giáo trình quản lý nhà nước về tài chính*, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ Thuật, Hà Nội.
19. Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ (2011), *Pháp luật về dự trữ quốc gia Việt Nam*.
20. Lê Văn Nghĩa (2018), *Quản lý chi ngân sách nhà nước tỉnh Dak Lak*, Luận án Tiến sỹ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
21. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà, Đỗ Thị Hải Hà (2022), *Giáo trình Quản lý học*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
22. Phương Thị Hồng Hà (2013), *Giáo trình Quản lý ngân sách nhà nước*, Nhà xuất bản Hà Nội, Hà Nội.
23. Quốc hội (2012), *Luật dự trữ quốc gia số 22/2012/QH13 ngày 20/11/2012*.
24. Quốc hội (2015), *Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và hệ thống các văn bản hướng dẫn*.
25. Trần Quốc Thao (2014), *Hoàn thiện cơ chế quản lý Nhà nước về dự trữ quốc gia ở Việt Nam*, Luận văn Thạc sỹ, Đại học Quốc gia Hà Nội.

PHỤ LỤC

MẪU CÂU HỎI PHÒNG VẤN

Kính chào ông/bà!

Tên tôi là Nguyễn Thị Thùy Dương – học viên khoa Khoa học Quản lý, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Hiện nay tôi đang thực hiện đề án tốt nghiệp của mình với đề tài “*Quản lý chi hoạt động dự trữ quốc gia tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước*”.

Để có cơ sở đánh giá thực trạng quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước, kính mong Ông/Bà cung cấp thông tin bằng cách trả lời các câu hỏi sau:

1. Theo Ông/Bà, bộ máy quản lý chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN như thế nào trong giai đoạn 2021-2023?

2. Theo Ông/Bà, công tác lập dự toán chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN như thế nào trong giai đoạn 2021-2023?

3. Theo Ông/Bà, việc tổ chức thực hiện dự toán chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN như thế nào trong giai đoạn 2021-2023?

4. Theo Ông/Bà, việc kiểm soát chi hoạt động DTQG tại Tổng cục DTNN như thế nào trong giai đoạn 2021-2023?

Xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của Ông/Bà!